

Ngày 07 tháng 11 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội**

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS**

Mã chứng khoán: MSR, MSR11808

Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 802, tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84 28) 6256 3862 Fax: 02838274115

Website: <https://masanhightechmaterials.com>

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Nguyên Hải

Địa chỉ: Phòng 802, tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại (cơ quan): (84 28) 6256 3862 Fax: 02838274115

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ và các nội dung liên quan đến trái phiếu của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 07/11/2023 tại đường dẫn <https://masanhightechmaterials.com>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



PHẠM NGUYỄN HẢI

**CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN
HIGH-TECH MATERIALS
MASAN HIGH-TECH MATERIALS
CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 587/2023/NQ-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 11 năm 2023
Ho Chi Minh City, dated November 7, 2023

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
MASAN HIGH-TECH MATERIALS CORPORATION**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BOARD OF DIRECTORS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly of Vietnam on June 17, 2020 and its guiding documents;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm);
Pursuant to Decree No. 153/2020/ND-CP adopted by the Government on December 31, 2020 regulating the offering, trading of corporate bonds in domestic market through private placement and offering of corporate bonds in international market (as amended from time to time);
- Căn cứ Điều lệ ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials (“**Công Ty**”) như được sửa đổi tùy thời điểm; và
*Pursuant to the Charter dated 12 April 2021 of Masan High-Tech Materials Corporation (the “**Company**”) as amended from time to time; and*
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị của Công Ty số 587/2023/BBH-HĐQT ngày 7/11/2023.
Pursuant to the Minutes of Meeting of the Board of Directors of the Company No. 587/2023/BBH-HDQT dated November 7, 2023.

**QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:**

- Điều 1.** Thông qua (i) phương án phát hành trái phiếu của Công Ty như được trình bày tại Phụ Lục 1 đính kèm theo Nghị Quyết này (“**Phương Án Phát Hành**”) và (ii) việc Công Ty phát hành trái phiếu doanh nghiệp với tổng mệnh giá tối đa là



500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng) (“**Trái Phiếu**”) theo Phương Án Phát Hành.

Article 1. *To approve (i) bond issuance plans of the Company attached hereto as Annex 1 (the “**Issuance Plan**”) and (ii) the issuance of corporate bonds by the Company with the aggregate principal amount of up to VND 500,000,000,000 (five hundred billion Vietnamese Dong) (the “**Bonds**”) in accordance with the Issuance Plan.*

Điều 2. Thông qua các nội dung dưới đây liên quan đến biện pháp bảo đảm cho Trái Phiếu:

Article 2. *To approve the following matters relating to the security interests for the Bonds:*

- (i) Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Masan (“**MSN**”) cấp bảo lãnh thanh toán không hủy ngang cho Công Ty để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu của Công Ty theo thỏa thuận bảo lãnh thanh toán giữa MSN và Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thuật (“**TCBS**”) với tư cách là đại diện của các chủ sở hữu trái phiếu; và/hoặc

*Masan Group Corporation (“**MSN**”) grants an irrevocable guarantee to secure the payment obligations of the Company in relation to the Bonds under guarantee agreements entered into between MSN and Techcom Securities Joint Stock Company (“**TCBS**”) as agent acting on behalf of the holders of the Bonds; and/or*

- (ii) Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo (“**NPM**”) sử dụng một phần hoặc toàn bộ tài sản của NPM liên quan đến Dự Án Núi Pháo (“**Tài Sản Dự Án Núi Pháo**”), bao gồm (x) toàn bộ bất động sản hình thành trên, gắn liền với hoặc liên quan đến các khu đất của Dự Án Núi Pháo và quyền sử dụng đất đối với các khu đất đó và (y) toàn bộ động sản và quyền tài sản thuộc Dự Án Núi Pháo (hiện tại cũng đang được sử dụng làm tài sản bảo đảm để cùng bảo đảm cho các nghĩa vụ khác của NPM và Công Ty và trong tương lai còn có thể được dùng làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ của bên thứ ba khác) để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Công Ty theo Trái Phiếu theo (các) hợp đồng bảo đảm có liên quan,

*Nui Phao Mining Company LTD (“**NPM**”) uses a part or all of its assets in connection with the Nui Phao Project (the “**Nui Phao Project Assets**”) including (x) all of immovable assets created on, attached to or in connection with the land areas of the Nui Phao Project and land use rights in respect of such land areas and (y) all of movable assets and property rights in relation to the Nui Phao Project (which are currently used as collateral to secure other obligations of the NPM and Company and, in future, would be used as collateral to secure obligations of other third parties) to secure the payment obligations of the Company under the Bonds in accordance with the relevant security agreement(s),*

với điều kiện là việc chia sẻ tài sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo được quy định tại đoạn (ii) này đáp ứng các điều kiện và yêu cầu đối với NPM để thực hiện chia sẻ tài sản bảo đảm như được quy định tại Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm số 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa NPM và Ngân Hàng Thương Mại Kỹ Thuật Việt Nam (“**Techcombank**”) (với tư cách là tổ chức quản lý tài sản bảo đảm), như được

sửa đổi, bổ sung bởi các thỏa thuận sửa đổi hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm có liên quan đến việc nhận và quản lý tài sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo giữa NPM, Techcombank và Công Ty; và/hoặc

provided that the collateral sharing of the Nui Phao Project Assets as contemplated under this paragraph (ii) satisfies the conditions and requirements for NPM to do so as provided in the Security Agency Agreement No. 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB dated December 24, 2020 between NPM and Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank (“Techcombank”) (as security agent), as amended and supplemented by other related agreements on amendment to security agency agreement in relation to the receiving and management of the collateral being the Nui Phao Project Assets among NPM, Techcombank and the Company; and/or

- (iii) các tài sản khác của Công Ty và/hoặc tài sản của (các) bên thứ ba khác theo quyết định của người được uỷ quyền quy định tại Điều 5 của Nghị Quyết này.
other assets of the Company and/or assets of the other third party(ies) as may be decided by the authorized representatives as specified in Article 5 hereof.

Cho mục đích của Điều này, “**Dự Án Núi Pháo**” có nghĩa là dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo tại Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 17121000026 ngày 21 tháng 7 năm 2010 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thái Nguyên cấp (và các bản sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm).

For the purpose of this Article, the “Nui Phao Project” means Nui Phao project of exploitation and processing of minerals in Ha Thuong Commune, Dai Tu District, Thai Nguyen Province in accordance with Investment Certificate No. 17121000026 dated July 21, 2010 issued by the People’s Committee of Thai Nguyen Province (and its amendments and supplements, from time to time).

(Các hợp đồng và thỏa thuận được các bên ký kết để tạo lập các biện pháp bảo đảm theo các đoạn từ (i) đến (iii) nêu trên được gọi chung là “**Các Hợp Đồng Bảo Đảm**”).
(Contracts and agreements executed by parties to create the security arrangements as prescribed in items (i) to (iii) above shall be hereinafter referred to collectively as the “Security Agreements”).

Điều 3. Thông qua các giao dịch được quy định trong, và việc Công Ty ký kết, chuyển giao và thực hiện, tất cả các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu mà Công Ty là một bên tham gia, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

Article 3. *To approve the transactions contemplated in, and the execution, delivery and performance by the Company of, all agreements, contracts and other documents relating to the Bonds to which the Company is a party, including but not limited to:*

- (i) mỗi hợp đồng đặt mua trái phiếu được ký kết với mỗi bên đặt mua trái phiếu;
each bond subscription agreement to be signed with each bond subscriber;
- (ii) hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán, bảo lãnh phát hành và tư vấn giao dịch tập trung trái phiếu giữa Công Ty và TCBS;

the agreement for securities offering consultancy, underwriting and consultancy on centralized trading of bonds between the Company and TCBS;

- (iii) *hợp đồng đại lý đăng ký và quản lý chuyển nhượng giữa Công Ty và TCBS; the bond depository and transfer management agency agreement between the Company and TCBS;*
- (iv) *hợp đồng đại lý lưu ký giữa Công Ty và TCBS; the custodian agency agreement between the Company and TCBS;*
- (v) *hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu giữa Công Ty và TCBS; the bondholders' agency agreement between the Company and TCBS;*
- (vi) *Các Hợp Đồng Bảo Đảm, hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm, và các thỏa thuận, hợp đồng khác liên quan đến việc chia sẻ tài sản bảo đảm đối với Tài Sản Dự Án Núi Pháo và việc tạo lập, đăng ký các biện pháp bảo đảm được quy định trong Các Hợp Đồng Bảo Đảm; the Security Agreements, security agency agreement, and other agreements, contracts in relation to the security sharing in respect of the Nui Phao Project Assets and the creation and registration of the security interests contemplated under the Security Agreements;*
- (vii) *bản công bố thông tin nhằm phát hành Trái Phiếu; information memorandum for purpose of the issuance of the Bonds;*
- (viii) *các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu; và other agreements, contracts and documents relating to the Bonds; and*
- (ix) *các bản sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế của các tài liệu được nêu từ mục (i) đến mục (viii) của Điều này, the amendments, supplementations, terminations or replacements of the documents as prescribed in items (i) to (viii) of this Article,*

(Các hợp đồng, thỏa thuận quy định tại phần này được gọi chung là “Các Tài Liệu Giao Dịch”).

(The aforementioned agreements, contracts and documents shall be referred to collectively as the “Transaction Documents”).

Điều 4. Thông qua việc Công Ty (i) đăng ký Trái Phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) (“**Đăng Ký Trái Phiếu**”), (ii) thực hiện các công việc cần thiết để hỗ trợ các chủ sở hữu trái phiếu lưu ký tập trung Trái Phiếu tại VSDC (“**Lưu Ký Trái Phiếu**”) và (iii) đăng ký giao dịch tập trung Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“HNX”) (“**Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu**”) sau khi Trái Phiếu được phát hành phù hợp với Điều 1 của Nghị Quyết này và theo quy định của pháp luật và các quy

chế có liên quan.

Article 4. *To approve the implementation by the Company of (i) the registration of the Bond at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (“VSDC”) (the “Bond Registration”), (ii) the necessary works to assist the bondholders in carrying out centralised depository of the Bond at the VSDC (the “Bond Depository”) and (iii) the registration of trading of the Bonds on centralised trading system for corporate bonds issued in form of private placement at the Hanoi Stock Exchange (“HNX”) (the “Bond Trading Registration”) after the Bonds have been issued in accordance with Article 1 hereof and according to relevant laws and regulations.*

Điều 5. Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Công Ty, và cho phép những người này ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công Ty như được quy định tại Điều Lệ, được thay mặt và đại diện cho Công Ty:

Article 5. *To approve the authorization in favor of the Chairman of the Board of Directors or the General Director or the Deputy General Director or the Chief Financial Officer or the Acting Chief Financial Officer or Chief Accountant of the Company, and allow these persons to re-authorize other management personnel of the Company as provided in the Charter, to act for and on behalf of the Company to:*

(i) tổ chức triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành; và quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định pháp luật được áp dụng tại từng thời điểm (bao gồm nhưng không giới hạn các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, và/hoặc thay thế các quy định hiện hành về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ), điều kiện thị trường và lợi ích của Công Ty;

organize the implementation of the Issuance Plan; and decide the amendment of, supplementation to, or modification of, the Issuance Plan in accordance with applicable laws from time to time (including but not limited to amendments of, supplementations to, or replacements of the current regulations on private placement of corporate bonds), market conditions and interests of the Company;

(ii) quyết định loại, giá trị tài sản khác của Công Ty (nếu có) và/hoặc của (các) bên thứ ba (nếu áp dụng) khác làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Công Ty liên quan đến Trái Phiếu;

decide the type and value of other assets of the Company (if any) and/or those of third party(ies) (where applicable) which are to be used as collateral to secure the payment obligations of the Company relating to the Bonds;

(iii) quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch phù hợp với Phương Án Phát Hành;

decide specific terms and conditions of the Bonds and the Transaction Documents in accordance with the Issuance Plan;

- (iv) quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ gốc và lãi Trái Phiếu;
decide the matters relating to the usage of the proceeds from the issuance of the Bonds, the payment method and resources for payment of the principal and interest of the Bonds;
- (v) quyết định danh sách các nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
decide the list of investors of the Bonds;
- (vi) quyết định và tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc Đăng Ký Trái Phiếu, hỗ trợ chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu và việc Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu trong thời hạn theo quy định của pháp luật và Nghị Quyết này; hủy Đăng Ký Trái Phiếu và/hoặc Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu đối với một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu (nếu áp dụng), và hỗ trợ thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
decide and organize the implementation of the task related to the Bond Registration, the assistance to the bondholders in carrying out the Bond Depository and the Bond Trading Registration within the timeline as provided under the law and this Resolution; cancel the Bond Registration and/or the Bond Trading Registration with respect to a part or the entire of the Bonds (where applicable), and assisting in implementation of the Bond Depository, including without limitation of the followings:
- (A) quyết định triển khai thực hiện việc Đăng Ký Trái Phiếu, hỗ trợ chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu, và thực hiện việc Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu và quyết định các điều khoản cụ thể cho các nội dung này phù hợp với quy định của pháp luật;
decide the implementation of the Bond Registration, the assistance to the bondholders in carrying out the Bond Depository, and the implementation of the Bond Trading Registration and decide specific terms for such registrations in accordance with the applicable laws;
- (B) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Trái Phiếu, Lưu Ký Trái Phiếu (nếu có yêu cầu) và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan;
decide and conduct the execution of application dossiers and documents to be submitted to the competent State authorities for the Bond Registration, the Bond Depository (if required) and the Bond Trading Registration in accordance with the relevant laws and regulations;
- (C) làm việc và giải trình với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng Ký Trái Phiếu, Lưu Ký Trái Phiếu và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu và các vấn đề khác có liên quan; và

liaise with the relevant State authorities and related regulatory bodies and provide them with explanation on the application dossiers for the Bond Registration, the Bond Depository and the Bond Trading Registration and other related matters;

(D) quyết định và tổ chức việc thực hiện bất kỳ công việc khác mà những người được ủy quyền tại Điều 5 của Nghị Quyết này thấy cần thiết nhằm hoàn thành việc Đăng Ký Trái Phiếu, hỗ trợ chủ sở hữu Trái Phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu; *decide and organize the implementation of any other tasks that the authorized persons under Article 5 of this Resolution deem necessary to complete the Bond Registration, the assistance to the Bond Holder in the Bond Depository and the Bond Trading Registration;*

(vii) quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái Phiếu được quy định trong Các Tài Liệu Giao Dịch; và *decide the early redemption of the Bonds in accordance with the plan of Bonds redemption as provided under the Transaction Documents; and*

(viii) quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều Lệ của Công Ty, Các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị Quyết này để hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu; công bố thông tin liên quan trước và sau khi phát hành Trái Phiếu; thực hiện việc Đăng Ký Trái Phiếu và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu; hỗ trợ chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu; mua lại Trái Phiếu trước hạn; và bất kỳ nội dung công việc khác phát sinh trong quá trình vận hành và các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu.

decide and implement all other necessary tasks in accordance with the laws, the Charter of the Company, the Transaction Documents, and this Resolution to complete the issuance of the Bonds; carry out any pre-issuance and post-issuance disclosures related to the Bond; implement the Bond Registration and the Bond Trading Registration; assist the bondholders in carrying out the Bond Depository; implement the early redemption of the Bonds; and any works arising in the course of operation and other works related to the Bonds.

Điều 6. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Giám Đốc Tài Chính, Quyền Giám Đốc Tài Chính, Kế Toán Trưởng và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Article 6. *The members of the Board of Directors, the General Director, the Deputy General Director, the Chief Financial Officer, the Acting Chief Financial Officer, the Chief Accountant and relevant departments of the Company shall be responsible for implementing this Resolution.*

Điều 7. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại trang đầu của Nghị Quyết.

Article 7. *This Resolution shall be effective as from the date first above written.*



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF BOARD OF DIRECTORS



Danny Le

PHỤ LỤC 1

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS (đính kèm theo Nghị Quyết số 587/2023/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản Trị Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials)

Phương án phát hành trái phiếu này (“**Phương Án Phát Hành**”) là cơ sở cho việc của Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials (“**Tổ Chức Phát Hành**”) phát hành các trái phiếu bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản kể từ Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm (như được định nghĩa tại Mục IV.16 dưới đây), được bảo lãnh thanh toán bởi bên thứ ba và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Tổ Chức Phát Hành với tổng mệnh giá tối đa **500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng)** (“**Trái Phiếu**”), theo hình thức chào bán riêng lẻ theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, được sửa đổi, bổ sung bởi (i) Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và (ii) Nghị định số 08/2023/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 5 tháng 3 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được gọi chung là “**Nghị Định 153**”). Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu theo quy định tại Nghị Định 153. Các điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông Tin Chung Về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Tiếng Việt : Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials
- Tên Tiếng Anh : Masan High-Tech Materials Corporation
- Trụ Sở Giao Dịch : Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần
- Thành Lập : Theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0309966889 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2010, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm

- Người Đại Diện Theo Pháp Luật : (1) Ông Danny Le - Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị
(2) Ông Craig Richard Bradshaw - Tổng Giám Đốc
- Vốn Điều Lệ : 10.991.554.200.000 VND
(theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Đăng Ký sửa đổi lần 19, do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/02/2022)
- Ngành Nghề Kinh Doanh : (1) Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu thị trường) (CPC 864, trừ CPC 86402); và
(2) Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý) (CPC 865).
- Tài Khoản Nhận Tiền Mua Trái Phiếu : - Chủ tài khoản: Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials
- Số tài khoản: 300897387
- Ngân hàng mở tài khoản: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

2. Tình Hình Tài Chính Và Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Của Tổ Chức Phát Hành

2.1. Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Cơ Bản Trong 3 Năm Liên Kề Trước Năm Phát Hành Và Dự Kiến Thay Đổi Sau Khi Phát Hành Trái Phiếu:

STT	Chỉ tiêu tài chính (đơn vị tính)	2020	2021	2022	Số liệu dự kiến sau phát hành ¹
1	Vốn chủ sở hữu, trong đó (tỷ VND)	14.080	14.341	15.247	14.781
	Vốn góp	10.992	10.992	10.992	10.992
	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	- 189	- 366	- 419	- 384
	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	- 359	- 170	676	671
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.767	2.962	3.031	2.521
	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	67	121	166	180
2	Nợ phải trả (tỷ VND)	26.029	25.010	26.274	26.608
2.1	Nợ ngắn hạn	7.508	7.877	17.154	15.879
	Phải trả người bán ngắn hạn	953	1.509	1.574	1.520

¹ Đây là các số liệu tạm ước tính tại thời điểm lập Phương Án Phát Hành này và số liệu có thể thay đổi dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh thực tế của Tổ Chức Phát Hành và các công ty con. Các số liệu được tính dựa trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công Ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2023 và giả định Tổ Chức Phát Hành chào bán thành công toàn bộ khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành và đã sử dụng toàn bộ tiền thu được từ Trái Phiếu để thanh toán gốc trái phiếu đáo hạn như mô tả tại mục đích phát hành Trái Phiếu.

	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	956	35	490	505
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	163	167	160	127
	Phải trả người lao động	16	5	15	4
	Chi phí phải trả ngắn hạn khác	945	1.001	819	904
	Phải trả ngắn hạn khác	307	342	981	244
	Vay và trái phiếu phát hành ngắn hạn	4.163	4.800	13.105	12.566
	Dự phòng phải trả ngắn hạn	7	19	10	9
2.2	Vay và nợ dài hạn	18.521	17.133	9.120	10.729
	Phải trả dài hạn khác	1	-	-	-
	Vay và trái phiếu phát hành dài hạn	9.220	9.238	2.979	4.585
	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	1.843	1.544	1.518	1.497
	Dự phòng phải trả dài hạn	7.457	6.351	4.623	4.646
3	Tổng tài sản (tỷ VND)	40.109	39.351	41.521	41.390
	Tài sản ngắn hạn	9.756	10.577	12.228	12.040
	Hàng tồn kho	4.880	5.930	6.858	6.811
4	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)				
	Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,65	0,64	0,63	0,64
	Hệ số nợ phải trả ² / vốn chủ sở hữu	0,95	0,98	1,05	1,16
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,30	1,34	0,71	0,75
	Hệ số thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	0,65	0,59	0,31	0,33
	Dư nợ Trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	0,73	0,71	0,67	0,7
5	Lợi nhuận (tỷ VND)				
	Lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	- 96	157	- 23	- 554
	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)	52	261	105	- 487
6	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)				
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế TNDN/Tổng tài sản	0,13%	0,66%	0,25%	- 1,18%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế TNDN/Vốn chủ sở hữu	0,37%	1,82%	0,69%	- 3,29%

² Nợ phải trả được tính bằng các khoản nợ vay và trái phiếu phát hành được nêu tại các báo cáo tài chính của Công Ty.

7	Chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Không áp dụng
---	---	---------------

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2021 và 2022 của Tổ Chức Phát Hành)
 (***) các chỉ tiêu được ngoại suy cho cả năm)

2.2. Tình Hình Thanh Toán Lãi, Gốc Trái Phiếu Đã Phát Hành Và Các Khoản Nợ Đến Hạn (Không Bao Gồm Nợ Trái Phiếu) Trong 03 Năm Liên Tiếp Trước Đợt Chào Bán Trái Phiếu)

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi của các trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn khác trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu như được thể hiện trong Văn Bản Cam Kết của Tổ Chức Phát Hành và các Báo cáo tài chính kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành.

2.3. Ý Kiến Kiểm Toán Đối Với Báo Cáo Tài Chính Năm 2022 Của Tổ Chức Phát Hành

- Công ty kiểm toán: Công Ty TNHH KPMG Việt Nam
- Ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.*
- Ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.*

2.4 Báo Cáo Về Tình Hình Phát Hành Và Sử Dụng Vốn Đối Với Các Trái Phiếu Còn Dư Nợ:

- Đối với các trái phiếu đã phát hành trước thời điểm công bố thông tin định kỳ (ngày 30/06/2023):
 - Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành và tình hình thanh toán gốc, lãi của các trái phiếu đã phát hành và còn dư nợ: Tổ Chức Phát Hành đã báo cáo và công bố thông tin đầy đủ tại các kỳ công bố thông tin định kỳ theo quy định của pháp luật.
 - Tình hình sử dụng vốn trái phiếu: tiền thu được từ phát hành trái phiếu được Tổ Chức Phát Hành sử dụng đúng mục đích đã công bố trong bản công bố thông tin

phát hành trước mỗi đợt phát hành. Tiến độ sử dụng vốn của mỗi trái phiếu đã phát hành đã được Tổ Chức Phát Hành báo cáo và công bố thông tin đầy đủ tại các kỳ công bố thông tin định kỳ theo quy định của pháp luật.

- Đối với các trái phiếu phát hành sau thời điểm công bố thông tin định kỳ gần nhất (ngày 30/06/2023):
 - Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành: 0 VND.
 - Lãi trái phiếu đã thanh toán: 0 VND.
 - Gốc trái phiếu đã thanh toán: 0 VND.
 - Dư nợ trái phiếu còn lại: 0 VND.
- Kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu còn dư nợ: lãi, gốc trái phiếu này sẽ được thanh toán đúng hạn theo quy định tại các điều khoản và điều kiện và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.
- Các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu: không có.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC

1. Mục Đích Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu cho mục đích cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành. Cụ thể:

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu dự kiến sẽ được Tổ Chức Phát Hành dùng để thanh toán một phần khoản gốc của trái phiếu MSR112023 (mã trái phiếu niêm yết MSR11808) với tổng mệnh giá là 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ Đồng) do Tổ Chức Phát Hành phát hành ngày 20 tháng 11 năm 2018 theo bản công bố thông tin ngày 15 tháng 11 năm 2018 và đáo hạn vào ngày 20 tháng 11 năm 2023.
- Tổng số tiền dự kiến sử dụng: 500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng).
- Thời gian sử dụng vốn dự kiến: trong Quý IV năm 2023.

2. Kế Hoạch Sử Dụng Số Tiền Thu Được

Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với (các) mục đích phát hành nêu trên.

Theo thẩm quyền được giao bởi Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”), Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Giám Đốc Tài Chính, Quyền Giám Đốc Tài Chính, Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành có quyền quyết định mức phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu cho các mục đích và phương án nêu trên trên cơ sở linh hoạt và phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành.

III. CÁC TÀI LIỆU CHỨNG MINH VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ NGHỊ ĐỊNH 153

1. Căn Cứ Pháp Lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“**Luật Chứng Khoán**”);
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 5 tháng 3 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được gọi chung là “**Nghị Định 153**”);
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị Định 153, cùng các văn bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; và
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

2. Việc Đáp Ứng Điều Kiện Chào Bán Trái Phiếu Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các điều kiện chào bán trái phiếu áp dụng đối với đợt chào bán Trái Phiếu được quy định tại Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng khoán và Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153, cụ thể như sau:

Điều kiện	Quy định có liên quan	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của Tổ Chức Phát Hành và tài liệu chứng minh
a) Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật	Điểm a Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153	Đáp ứng. Tổ Chức Phát Hành là một công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.

Điều kiện	Quy định có liên quan	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của Tổ Chức Phát Hành và tài liệu chứng minh
Việt Nam		Căn cứ: Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0309966889 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu cho Tổ Chức Phát Hành ngày 27 tháng 04 năm 2010, điều chỉnh lần thứ 19 ngày 11 tháng 02 năm 2022, và Điều lệ ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tổ Chức Phát Hành (“ Điều Lệ ”).
b) Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu	<p>Điểm d Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm b Khoản 1 Điều 9 và Điểm c Khoản 1 Điều 13 của Nghị Định 153</p>	<p>Đáp ứng.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của các trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn khác trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu.</p> <p>Căn cứ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021; - Báo cáo tài chính kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022; và - Văn Bản Cam Kết.
c) Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	<p>Điểm e Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm c Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153</p>	<p>Không áp dụng.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành không kinh doanh trong các ngành nghề mà pháp luật chuyên ngành có yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động, vì vậy, điều kiện này không áp dụng cho Tổ Chức Phát Hành.</p>
d) Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt và chấp thuận bởi cấp có thẩm quyền	Điểm a Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán	<p>Đáp ứng.</p> <p>Phương Án Phát Hành đã được HĐQT của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt</p>

Điều kiện	Quy định có liên quan	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của Tổ Chức Phát Hành và tài liệu chứng minh
	<p>Điểm d Khoản 1 Điều 9, và Điểm b Khoản 2 Điều 13 của Nghị Định 153</p> <p>Điểm d Khoản 2 Điều 18 của Điều Lệ</p>	<p>theo Nghị Quyết này.</p>
<p>e) Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định của Nghị Định 153</p>	<p>Điểm đ Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm đ Khoản 1 Điều 9, và Khoản 6 Điều 4 của Nghị Định 153</p>	<p>Đáp ứng.</p> <p>Căn cứ: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH KPMG.</p> <p>Công Ty TNHH KPMG là một tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật Kiểm Toán Độc Lập.</p>
<p>f) Đối tượng tham gia đợt chào bán tuân thủ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị Định 153</p>	<p>Điểm b Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm e Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153</p>	<p>Đáp ứng.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán. Nội dung yêu cầu về tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được quy định cụ thể và công bố rõ ràng trong Bản Công Bố Thông Tin. Ngoài ra, các hợp đồng, thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, và Đại Lý Lưu Ký liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu, đăng ký, quản lý chuyển nhượng và lưu ký Trái Phiếu sẽ quy định các nội dung cần thiết để đảm bảo tuân thủ yêu cầu này.</p>

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU

1. Tên Trái Phiếu: Trái Phiếu MSRB2328001
2. Loại Trái Phiếu: trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản kể từ Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm (như được định nghĩa tại Mục IV.16 dưới đây), được bảo lãnh thanh toán bởi bên thứ ba và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Tổ Chức Phát Hành.
3. Khối Lượng Phát Hành: Tổ Chức Phát Hành dự kiến chào bán 5.000 (năm nghìn) Trái Phiếu tương đương với tổng mệnh giá các Trái Phiếu là 500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng).
4. Kỳ Hạn Trái Phiếu: tối đa 60 (sáu mươi) tháng và, trong phạm vi pháp luật cho phép, có thể được gia hạn theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và các chủ sở hữu trái phiếu.
5. Lãi Suất: Trái Phiếu được hưởng lãi với mức lãi suất như sau:
 - (a) Đối với 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành: lãi suất cố định 10,8%/năm (mười phẩy tám phần trăm một năm); và
 - (b) Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo, lãi Suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó cộng với 5,1%/năm (năm phẩy một phần trăm một năm).

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 6 (sáu) tháng liên tục từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn (hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn dù là tự nguyện hay bắt buộc). Trong trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng sẽ được tính từ (và bao gồm cả) ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Mua Lại Trước Hạn có liên quan.

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi có kỳ hạn hoặc tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) bằng Đồng Việt Nam do Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Á Châu, Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Ngân Hàng TMCP Quân Đội công bố vào hoặc vào khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Xác Định Lãi Suất (như được định nghĩa dưới đây) của Kỳ Tính Lãi đó. Để làm rõ, trong trường hợp Đại Lý Lưu Ký không xác định được hay không có cơ sở để xác định một hay nhiều mức lãi suất tiền gửi nêu trên, Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được xác định theo các quy định có liên quan tại Hợp Đồng Dịch Vụ Lưu Ký.

“**Ngày Xác Định Lãi Suất**” có nghĩa là đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là Ngày Làm Việc thứ 11 (mười một) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó.

Nếu Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật áp dụng đối với loại chứng khoán tương tự Trái Phiếu có quy định mức tối đa đối với lãi suất mà mức tối đa đó thấp hơn Lãi Suất quy định tại Điều Khoản 7.1 trên đây thì mức lãi suất tối đa đó sẽ được áp dụng.

6. Mệnh Giá Trái Phiếu: 100.000.000 VND (một trăm triệu Đồng)/Trái Phiếu.

7. Giá Phát Hành: 100% mệnh giá.
8. Số Lượng Trái Phiếu Phát Hành: tối đa 5.000 (năm nghìn) Trái Phiếu.
9. Số Đợt Chào Bán: tất cả Trái Phiếu dự kiến sẽ được chào bán trong 01 (một) đợt.
10. Loại Tiền Tê Phát Hành: Đồng Việt Nam (VND).
11. Ngày Phát Hành: dự kiến trong Quý IV năm 2023. Ngày Phát Hành cụ thể của Trái Phiếu sẽ do Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
12. Địa Điểm Tổ Chức Các Đợt Phát Hành Trái Phiếu: Trụ sở chính của Tổ Chức Phát Hành.
13. Ngày Đáo Hạn: Ngày kết thúc Kỳ Hạn Trái Phiếu.
14. Phương Thức Thanh Toán Gốc Và Lãi:
 - (a) Khoản nợ gốc của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào (i) Ngày Đáo Hạn, hoặc (ii) Ngày Mua Lại Trước Hạn, hoặc (iii) ngày mà các Trái Phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác; và
 - (b) Lãi của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán (i) mỗi 6 (sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành, hoặc (ii) vào ngày thanh toán khoản nợ gốc như quy định tại đoạn (a) nêu trên.
15. Hình Thức Trái Phiếu: bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử, có cấp giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật, Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (“**VSDC**”), Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“**HNX**”) và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu hoặc theo các trường hợp khác được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc Các Tài Liệu Giao Dịch.
16. Biện Pháp Bảo Đảm: Nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành được bảo đảm bởi các biện pháp bảo đảm sau:
 - (a) Tại Ngày Phát Hành, Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Masan (“**MSN**”) cam kết bảo lãnh thanh toán không hủy ngang cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu; và
 - (b) Không muộn hơn ngày 31 tháng 3 năm 2024 (hoặc một thời hạn khác được chấp thuận bởi Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) (“**Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm**”), Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo (“**NPM**”) sử dụng toàn bộ hoặc một phần tài sản của Dự Án Núi Pháo (“**Tài Sản Dự Án Núi Pháo**”) để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, và Tài Sản Dự Án Núi Pháo cũng được sử dụng như là tài sản bảo đảm để cùng bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán theo các khoản vay và/hoặc các trái phiếu khác của NPM, Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các bên liên quan khác của NPM (dù là hiện hữu hay có thể phát sinh trong tương lai) với điều kiện là việc chia sẻ tài

sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo đáp ứng các điều kiện và yêu cầu đối với NPM để thực hiện chia sẻ tài sản bảo đảm như được quy định tại Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm số 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa Công Ty và Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (“**Techcombank**”) (với tư cách là tổ chức quản lý tài sản bảo đảm), như được sửa đổi bởi Thỏa Thuận Sửa Đổi Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm Và Tham Gia Của Tổ Chức Phát Hành Mới số 01/2020/HDQLTSBD/TTSD/NPM-TCB ngày 31 tháng 12 năm 2020 giữa NPM, Techcombank và Công Ty, và các thỏa thuận khác liên quan đến việc nhận và quản lý tài sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo mà NPM là một bên (được gọi chung là “**Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm**”); và/hoặc

(c) Các biện pháp bảo đảm khác (nếu có).

Cho mục đích của điều khoản này, “**Dự Án Núi Pháo**” có nghĩa là dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo tại Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 17121000026 ngày 21 tháng 7 năm 2010 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thái Nguyên cấp (và các bản sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm).

17. Thông Tin Về Tài Sản Bảo Đảm Tại Ngày Thông Qua Phương Án Phát Hành:

- (a) **Loại tài sản bảo đảm:** một phần Tài Sản Dự Án Núi Pháo, bao gồm (x) bất động sản hình thành trên, gắn liền với, hoặc liên quan đến, các khu đất của Dự Án Núi Pháo và quyền sử dụng đất đối với các khu đất đó và (y) toàn bộ động sản và quyền tài sản thuộc Dự Án Núi Pháo của NPM.
- (b) **Giá trị định giá của tài sản bảo đảm:** Tổng giá trị định giá của Tài Sản Dự Án Núi Pháo tại ngày định giá 06/3/2023 theo chứng thư thẩm định giá của Công ty Cổ Phần Thẩm Định Giá Và Tư Vấn Quốc Tế (Valuco) là: 762.900.000USD, tương đương 18.015.883.500.000 VND được xác định theo thông báo của tổ chức quản lý tài sản bảo đảm cho Tài Sản Dự Án Núi Pháo (giá trị tài sản bảo đảm có thể được thay đổi tại từng thời điểm định giá).

Tỷ lệ chia sẻ dự kiến Tài Sản Dự Án Núi Pháo cho Trái Phiếu là 5,85% (tỷ lệ chia sẻ này có thể được thay đổi tại từng thời điểm). Trong trường hợp xác định lại/định giá lại giá trị Tài Sản Dự Án Núi Pháo, Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành theo đây được ủy quyền để thực hiện và quyết định các vấn đề liên quan đến việc xác định/định giá Tài Sản Dự Án Núi Pháo phù hợp với quy định của các văn kiện Trái Phiếu.

(c) **Tình trạng pháp lý tài sản bảo đảm:** Tài Sản Dự Án Núi Pháo hiện đang được sử dụng làm tài sản bảo đảm để cùng bảo đảm cho các nghĩa vụ khác của NPM và Tổ Chức Phát Hành. Cụ thể, Tài Sản Dự Án Núi Pháo dùng làm tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu cũng được thế chấp cho các nghĩa vụ được bảo đảm của NPM và Tổ Chức Phát Hành theo các hợp đồng bảo đảm như được liệt kê dưới đây (“**Các Hợp Đồng Bảo Đảm**”):

- (i) Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2020/HDTC/BDS/NPM-TCB ngày 29 tháng 12 năm 2020 được ký giữa NPM với tư cách là bên bảo đảm và

Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp toàn bộ hoặc một phần bất động sản hình thành trên (dù hình thành hiện tại hay tương lai), gắn liền với các khu đất thuộc Dự Án Núi Pháo hoặc các công trình thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác;

- (ii) Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2020/HDTC/QSDD/NPM-TCB ngày 28 tháng 12 năm 2020 được ký giữa NPM với tư cách là bên bảo đảm và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp các quyền sử dụng đất của các khu đất thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác;
- (iii) Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01/2021/HDTC/TSGLVD/NPM-MHT-TCB ngày 27 tháng 9 năm 2021 được ký giữa NPM với tư cách là bên bảo đảm, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp các tài sản gắn liền với đất trên các khu đất thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác;
- (iv) Hợp đồng thế chấp động sản và quyền tài sản số 01/2020/HDTC/ĐS&QTS/NPM-TCB ngày 28 tháng 12 năm 2020 được ký giữa NPM và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp một phần hoặc toàn bộ động sản và quyền tài sản thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác; và
- (v) Bất kỳ hợp đồng, thỏa thuận, xác nhận hoặc tài liệu nào khác được Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý là một “Hợp Đồng Bảo Đảm”, nếu có, tại từng thời điểm.

Tài Sản Dự Án Núi Pháo được quản lý theo Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm số 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa NPM (với tư cách là bên bảo đảm) và Techcombank (với tư cách là tổ chức quản lý tài sản bảo đảm), như được sửa đổi bởi các thỏa thuận sửa đổi hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm được ký kết giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản và và các sửa đổi, bổ sung tương ứng của đoạn vào từng thời điểm mà NPM và Tổ Chức Phát Hành là các bên tham gia (“**Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm**”).

- (d) **Đăng ký biện pháp bảo đảm:** Các biện pháp bảo đảm được tạo lập đối với Tài Sản Dự Án Núi Pháo theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm đã được đăng ký giao dịch bảo đảm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo các tài liệu sau:

- (i) Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất, Tài Sản Gắn Liên Với Đất ngày 28 tháng 12 năm 2020 (quyển số 01 số thứ tự 304) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai - Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Thái Nguyên (“**Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai**”) liên quan đến việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất của NPM theo Hợp Đồng Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất, và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc *15 giờ 00 phút* ngày 28 tháng 12 năm 2020, và Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thay Đổi, Sửa Chữa Sai Sót ngày 17 tháng 10 năm 2022 (quyển số 01 số thứ tự 442) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 17 tháng 10 năm 2022, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
- (ii) Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất, Tài Sản Gắn Liên Với Đất ngày 27 tháng 9 năm 2021 (quyển số 01 số thứ tự 301) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai liên quan đến việc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất của NPM theo Hợp Đồng Thế Chấp Tài Sản Gắn Liên Với Đất, và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc *10 giờ 00 phút* ngày 28 tháng 9 năm 2021, và Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thay Đổi, Sửa Chữa Sai Sót ngày 17 tháng 10 năm 2022 (quyển số 01 số thứ tự 441) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 17 tháng 10 năm 2022 như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm; và
- (iii) Văn Bản Xác Nhận Đăng Ký Giao Dịch Bảo Đảm truy xuất từ website của Cục Đăng Ký Quốc Gia Giao Dịch Bảo Đảm thuộc Bộ Tư Pháp ghi nhận việc đăng ký thế chấp động sản và quyền tài sản liên quan đến Dự Án Núi Pháo của NPM theo số đơn đăng ký 1398438764 tại thời điểm *16 giờ 03 phút* ngày 30 tháng 12 năm 2020, Đăng ký thay đổi theo số đơn đăng ký 2053082223 tại thời điểm *09 giờ 01 phút* ngày 20 tháng 10 năm 2022 và Đăng ký thay đổi theo số đơn đăng ký 2053103588 tại thời điểm *17 giờ 07 phút* ngày 20 tháng 10 năm 2022, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.
- (e) ***Thứ tự thanh toán khi xử lý tài sản bảo đảm:*** Kể từ Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm, thứ tự thanh toán của chủ sở hữu trái phiếu khi xử lý Tài Sản Bảo Đảm Dự Án Núi Pháo để thanh toán nợ có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang bằng với các nghĩa vụ nợ khác của NPM và Tổ Chức Phát Hành được bảo đảm bằng Tài Sản Dự Án Núi Pháo theo quy định của Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và Các Hợp Đồng Bảo Đảm có liên quan.
18. Giao Dịch Trái Phiếu: Trái Phiếu sẽ chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Trái Phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC và được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX theo phương thức phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và các quy chế của VSDC và HNX. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC và được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX, việc quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các điều khoản và điều kiện

của đại lý Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyển Nhượng giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký và theo quy định pháp luật. Sau khi Trái Phiếu đã được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX, việc chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSDC và HNX.

19. Đối Tượng Tham Gia Đợt Chào Bán: nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
20. Số Lượng Nhà Đầu Tư: sẽ được xác định theo quyết định của Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành.
21. Sử Dụng Trái Phiếu: Phụ thuộc vào hạn chế giao dịch theo quy định tại Mục 18 trên đây, chủ sở hữu trái phiếu được tự do bán, chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác và được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm và tham gia các quan hệ dân sự/thương mại khác.

22. Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn:

(a) Mua lại theo quyền chọn mua của Tổ Chức Phát Hành:

- (i) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và khi Trái Phiếu đang được đăng ký và lưu ký tại Đại Lý Đăng Ký và Đại Lý Lưu Ký, Tổ Chức Phát Hành được quyền chào mua, trong một hoặc nhiều lần, đối với một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu đang lưu hành theo thủ tục được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (ii) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại VSDC và giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX, việc mua lại Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định tại đoạn (i) nêu trên (trong phạm vi quy định tại đoạn (i) không trái với quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan, quy chế của VSDC và HNX), và các quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan và quy chế của VSDC và HNX có hiệu lực tại thời điểm đó.

(b) Mua lại theo quyền chọn bán của chủ sở hữu trái phiếu:

Bất kỳ chủ sở hữu trái phiếu nào cũng có quyền thực hiện Quyền Bán Lại Trái Phiếu theo các điều kiện và cách thức thực hiện như nêu tại Các Điều Khoản Trái Phiếu. Để tránh nhầm lẫn, Quyền Bán Lại Trái Phiếu sẽ chỉ được thực hiện vào Ngày Thực Hiện Quyền Bán Lại.

Nhằm mục đích của Mục 22(b) này:

“**Quyền Bán Lại Trái Phiếu**” có nghĩa là quyền của các chủ sở hữu trái phiếu (A) bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành hoặc (B) chuyển nhượng Trái Phiếu cho Bên Nhận Chuyển Nhượng (như được định nghĩa bên dưới) tại Ngày Thực Hiện Quyền Bán Lại (như được định nghĩa bên dưới) theo phương thức do Tổ Chức Phát Hành lựa chọn.

“**Ngày Thực Hiện Quyền Bán Lại**” có nghĩa là (x) ngày tròn 42 tháng kể từ Ngày Phát Hành hoặc (y) một thời hạn khác theo thống nhất giữa Tổ Chức Phát Hành và các chủ sở hữu trái phiếu theo một nghị quyết đa số tuyệt đối của các chủ sở hữu trái phiếu (như được xác định tại Mục 24 bên dưới).

“**Bên Nhận Chuyển Nhượng**” có nghĩa là Tổ Chức Phát Hành và/hoặc một hoặc nhiều bên thứ ba do Tổ Chức Phát Hành chỉ định để thực hiện việc mua hoặc nhận chuyển nhượng Trái Phiếu khi chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Quyền Bán Lại Trái Phiếu.

- (c) Mua lại bắt buộc theo yêu cầu của chủ sở hữu trái phiếu:

Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại Trái Phiếu theo yêu cầu của chủ sở hữu trái phiếu khi có sự kiện vi phạm theo quy định tại Các Điều kiện Trái Phiếu hoặc quy định của pháp luật có liên quan.

- (d) Mua lại bắt buộc khi không bổ sung tài sản bảo đảm:

Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không tự mình hoặc yêu cầu một hoặc một số tổ chức/cá nhân khác bổ sung tài sản bảo đảm hoặc tạo lập các biện pháp bảo đảm bổ sung hoặc thực hiện các biện pháp khắc phục khác có liên quan theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, và Các Hợp Đồng Bảo Đảm để đảm bảo tổng giá trị bảo đảm không thấp hơn giá trị bảo đảm tối thiểu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại từ tất cả các chủ sở hữu trái phiếu, và khi đó tất cả các chủ sở hữu trái phiếu có nghĩa vụ bán lại cho Tổ Chức Phát Hành, một số Trái Phiếu nhất định theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu các Trái Phiếu của các chủ sở hữu trái phiếu tại thời điểm khóa sổ có liên quan sao cho tổng giá trị bảo đảm duy trì được xác định theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm ngay sau khi mua lại số lượng Trái Phiếu đó không thấp hơn giá trị bảo đảm tối thiểu tại thời điểm đó.

- (e) Các trường hợp mua lại khác được quy định cụ thể tại các văn kiện Trái Phiếu.

23. Phương Thức Phát Hành: Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ thông qua phương thức bảo lãnh phát hành trên cơ sở nỗ lực tối đa theo quy định của Nghị Định 153.

24. Quyết Định Của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu:

Chủ sở hữu trái phiếu thông qua các quyết định/ng nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại hội nghị chủ sở hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức khác.

Quyết định/ng nghị quyết của chủ sở hữu trái phiếu về một số vấn đề được liệt kê dưới đây (ngoại trừ các vấn đề khác sẽ theo quy định cụ thể tại các văn kiện trái phiếu) được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số chủ sở hữu trái phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm ít nhất 70% (bảy mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm thông qua Quyết định/ng nghị quyết (dù được biểu quyết tại hội

ngộ người sở hữu Trái Phiếu hay biểu quyết bằng cách lấy ý kiến người sở hữu Trái Phiếu), bao gồm các vấn đề sau:

- (i) Thay đổi kỳ hạn Trái Phiếu, khối lượng phát hành, đồng tiền phát hành, đồng tiền thanh toán, phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu, mệnh giá Trái Phiếu, hình thức Trái Phiếu, lãi suất Trái Phiếu, loại hình Trái Phiếu; thay đổi Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu;
 - (ii) Phê duyệt biện pháp khắc phục trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành (A) vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền; hoặc (B) vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu, theo quy định cụ thể tại Các Điều Kiện Trái Phiếu; và
 - (iii) Thay đổi thời hạn thực hiện Quyền Bán Lại Trái Phiếu.
25. Đăng Ký Tại Đại Lý Đăng Ký Và Lưu Ký Tại Thành Viên Lưu Ký: Từ Ngày Phát Hành cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC và được đưa vào giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX như nêu tại Mục 26 và Mục 27 dưới đây, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại Đại Lý Đăng Ký ban đầu và lưu ký tại Đại Lý Lưu Ký ban đầu phù hợp với các điều khoản và điều kiện tương ứng của Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyển Nhượng giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký ban đầu và Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký ban đầu.
26. Đăng Ký, Lưu Ký Tại VSDC: Sau khi được phát hành, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại VSDC theo quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSDC. Sau khi Trái Phiếu đã được đăng ký với VSDC, chủ sở hữu trái phiếu sẽ thực hiện lưu ký Trái Phiếu với VSDC thông qua thành viên lưu ký theo quy định của pháp luật và quy chế có liên quan của VSDC.
27. Giao Dịch Tập Trung Tại HNX: Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký trái phiếu của VSDC, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu tập trung trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại HNX theo quy định của pháp luật và quy chế có liên quan của HNX.
- Khối lượng Trái Phiếu, thời gian đăng ký, lưu ký tập trung, đăng ký giao dịch tập trung và các điều kiện cụ thể khác sẽ do Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
28. Tổ Chức Bảo Lành Phát Hành Và Tư Vấn Giao Dịch Tập Trung: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
29. Đại Lý Đăng Ký ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
30. Đại Lý Lưu Ký ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
31. Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
32. Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm ban đầu (đối Tài Sản Dự Án Núi Pháo): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam.

33. Các Điều Kiện Khác: sẽ được quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu khác được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu và do Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
34. Các Cam Kết:
- (a) Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin liên quan đến Trái Phiếu theo quy định pháp luật hiện hành;
 - (b) Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đúng hạn;
 - (c) Các cam kết khác như được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu; và
 - (d) Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định của các văn kiện Trái Phiếu và pháp luật được áp dụng.
35. Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Của Nhà Đầu Tư:
- (a) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các quyền lợi sau:
 - (i) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các văn kiện Trái Phiếu có liên quan;
 - (ii) Trừ trường hợp bị hạn chế giao dịch theo quy định tại Nghị Định 153 và/hoặc quy định của pháp luật có liên quan, nhà đầu tư mua Trái Phiếu được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành;
 - (iii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
 - (iv) Nhà Đầu Tư được quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn bắt buộc Trái Phiếu khi có sự kiện vi phạm theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và quy định có liên quan của pháp luật.
 - (v) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị Định 153; và
 - (vi) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu tại hội nghị chủ sở hữu Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

- (vii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp được yêu cầu bên chuyển nhượng Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153.
- (b) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:
- (i) Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
 - (ii) Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định 153 và quy định của pháp luật liên quan;
 - (iii) Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
 - (iv) Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại điểm (i), (ii) và (iii) trên đây và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này;
 - (v) Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định về giao dịch trái phiếu tương ứng; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức;
 - (vi) Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153 cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
 - (vii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan; và
 - (viii) Trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định của pháp luật sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc xử lý hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm.
36. Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành: Tổ Chức Phát Hành có các quyền lợi và trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và Các Tài Liệu Giao Dịch có liên quan.
37. Trách Nhiệm Và Nghĩa Vụ Của Các Tổ Chức, Cá Nhân Cung Cấp Dịch Vụ Liên Quan Đến Trái Phiếu: Các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ liên quan đến Trái Phiếu có trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định cụ thể theo các quy định pháp luật hiện hành và Các Tài Liệu Giao Dịch có liên quan.
38. Luật Điều Chỉnh: Luật Việt Nam.

39. Sửa Đổi, Bổ Sung: Việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này sẽ theo quyết định của Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành.

V. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VỐN CHO VIỆC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

1. **Thanh toán lãi Trái Phiếu**: Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các chi phí sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu.
2. **Thanh toán gốc Trái Phiếu**: Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, nguồn thu từ hoạt động tài chính, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

VI. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU

1. **Thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành**: Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán cho các khoản nợ chuẩn bị đến hạn của Tổ Chức Phát Hành.

2. Thanh toán gốc/lãi Trái Phiếu:

- Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 6 (sáu) tháng một lần kể từ ngày phát hành của Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư.
- Gốc Trái Phiếu được thanh toán 1 (một) lần vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu hoặc ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu dù là tự nguyện hoặc mua lại bắt buộc. Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn.

**CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN
HIGH-TECH MATERIALS
MASAN HIGH-TECH MATERIALS
CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 588/2023/NQ-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 11 năm 2023
Ho Chi Minh City, dated November 7, 2023

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
MASAN HIGH-TECH MATERIALS CORPORATION**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BOARD OF DIRECTORS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly of Vietnam on June 17, 2020 and its guiding documents;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm);
Pursuant to Decree No. 153/2020/ND-CP adopted by the Government on December 31, 2020 regulating the offering, trading of corporate bonds in domestic market through private placement and offering of corporate bonds in international market (as amended from time to time);
- Căn cứ Điều lệ ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials (“**Công Ty**”) như được sửa đổi tùy thời điểm; và
*Pursuant to the Charter dated 12 April 2021 of Masan High-Tech Materials Corporation (the “**Company**”) as amended from time to time; and*
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị của Công Ty số 588/2023/BBH-HĐQT ngày 7/11/2023.
Pursuant to the Minutes of Meeting of the Board of Directors of the Company No. 588/2023/BBH-HDQT dated November 7, 2023.

**QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:**

- Điều 1.** Thông qua (i) phương án phát hành trái phiếu của Công Ty như được trình bày tại Phụ Lục 1 đính kèm theo Nghị Quyết này (“**Phương Án Phát Hành**”) và (ii) việc Công Ty phát hành trái phiếu doanh nghiệp với tổng mệnh giá tối đa là

500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng) (“**Trái Phiếu**”) theo Phương Án Phát Hành.

Article 1. *To approve (i) bond issuance plans of the Company attached hereto as Annex 1 (the “**Issuance Plan**”) and (ii) the issuance of corporate bonds by the Company with the aggregate principal amount of up to VND 500,000,000,000 (five hundred billion Vietnamese Dong) (the “**Bonds**”) in accordance with the Issuance Plan.*

Điều 2. Thông qua các nội dung dưới đây liên quan đến biện pháp bảo đảm cho Trái Phiếu:

Article 2. *To approve the following matters relating to the security interests for the Bonds:*

- (i) Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Masan (“**MSN**”) cấp bảo lãnh thanh toán không hủy ngang cho Công Ty để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu của Công Ty theo thỏa thuận bảo lãnh thanh toán giữa MSN và Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương (“**TCBS**”) với tư cách là đại diện của các chủ sở hữu trái phiếu; và/hoặc

*Masan Group Corporation (“**MSN**”) grants an irrevocable guarantee to secure the payment obligations of the Company in relation to the Bonds under guarantee agreements entered into between MSN and Techcom Securities Joint Stock Company (“**TCBS**”) as agent acting on behalf of the holders of the Bonds; and/or*

- (ii) Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo (“**NPM**”) sử dụng một phần hoặc toàn bộ tài sản của NPM liên quan đến Dự Án Núi Pháo (“**Tài Sản Dự Án Núi Pháo**”), bao gồm (x) toàn bộ bất động sản hình thành trên, gắn liền với hoặc liên quan đến các khu đất của Dự Án Núi Pháo và quyền sử dụng đất đối với các khu đất đó và (y) toàn bộ động sản và quyền tài sản thuộc Dự Án Núi Pháo (hiện tại cũng đang được sử dụng làm tài sản bảo đảm để cùng bảo đảm cho các nghĩa vụ khác của NPM và Công Ty và trong tương lai còn có thể được dùng làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ của bên thứ ba khác) để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Công Ty theo Trái Phiếu theo (các) hợp đồng bảo đảm có liên quan,

*Nui Phao Mining Company LTD (“**NPM**”) uses a part or all of its assets in connection with the Nui Phao Project (the “**Nui Phao Project Assets**”) including (x) all of immovable assets created on, attached to or in connection with the land areas of the Nui Phao Project and land use rights in respect of such land areas and (y) all of movable assets and property rights in relation to the Nui Phao Project (which are currently used as collateral to secure other obligations of the NPM and Company and, in future, would be used as collateral to secure obligations of other third parties) to secure the payment obligations of the Company under the Bonds in accordance with the relevant security agreement(s),*

với điều kiện là việc chia sẻ tài sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo được quy định tại đoạn (ii) này đáp ứng các điều kiện và yêu cầu đối với NPM để thực hiện chia sẻ tài sản bảo đảm như được quy định tại Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm số 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa NPM và Ngân Hàng Thương Mại Kỹ Thương Việt Nam (“**Techcombank**”) (với tư cách là tổ chức quản lý tài sản bảo đảm), như được

sửa đổi, bổ sung bởi các thỏa thuận sửa đổi hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm có liên quan đến việc nhận và quản lý tài sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo giữa NPM, Techcombank và Công Ty; và/hoặc

provided that the collateral sharing of the Nui Phao Project Assets as contemplated under this paragraph (ii) satisfies the conditions and requirements for NPM to do so as provided in the Security Agency Agreement No. 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB dated December 24, 2020 between NPM and Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank (“Techcombank”) (as security agent), as amended and supplemented by other related agreements on amendment to security agency agreement in relation to the receiving and management of the collateral being the Nui Phao Project Assets among NPM, Techcombank and the Company; and/or

- (iii) các tài sản khác của Công Ty và/hoặc tài sản của (các) bên thứ ba khác theo quyết định của người được uỷ quyền quy định tại Điều 5 của Nghị Quyết này.
other assets of the Company and/or assets of the other third party(ies) as may be decided by the authorized representatives as specified in Article 5 hereof.

Cho mục đích của Điều này, “**Dự Án Núi Pháo**” có nghĩa là dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo tại Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 17121000026 ngày 21 tháng 7 năm 2010 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thái Nguyên cấp (và các bản sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm).

For the purpose of this Article, the “Nui Phao Project” means Nui Phao project of exploitation and processing of minerals in Ha Thuong Commune, Dai Tu District, Thai Nguyen Province in accordance with Investment Certificate No. 17121000026 dated July 21, 2010 issued by the People’s Committee of Thai Nguyen Province (and its amendments and supplements, from time to time).

(Các hợp đồng và thỏa thuận được các bên ký kết để tạo lập các biện pháp bảo đảm theo các đoạn từ (i) đến (iii) nêu trên được gọi chung là “**Các Hợp Đồng Bảo Đảm**”).
(Contracts and agreements executed by parties to create the security arrangements as prescribed in items (i) to (iii) above shall be hereinafter referred to collectively as the “Security Agreements”).

Điều 3. Thông qua các giao dịch được quy định trong, và việc Công Ty ký kết, chuyển giao và thực hiện, tất cả các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu mà Công Ty là một bên tham gia, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

Article 3. *To approve the transactions contemplated in, and the execution, delivery and performance by the Company of, all agreements, contracts and other documents relating to the Bonds to which the Company is a party, including but not limited to:*

- (i) mỗi hợp đồng đặt mua trái phiếu được ký kết với mỗi bên đặt mua trái phiếu;
each bond subscription agreement to be signed with each bond subscriber;
- (ii) hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán, bảo lãnh phát hành và tư vấn giao dịch tập trung trái phiếu giữa Công Ty và TCBS;

the agreement for securities offering consultancy, underwriting and consultancy on centralized trading of bonds between the Company and TCBS;

- (iii) *hợp đồng đại lý đăng ký và quản lý chuyên nhượng giữa Công Ty và TCBS; the bond depository and transfer management agency agreement between the Company and TCBS;*
- (iv) *hợp đồng đại lý lưu ký giữa Công Ty và TCBS; the custodian agency agreement between the Company and TCBS;*
- (v) *hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu giữa Công Ty và TCBS; the bondholders' agency agreement between the Company and TCBS;*
- (vi) *Các Hợp Đồng Bảo Đảm, hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm, và các thỏa thuận, hợp đồng khác liên quan đến việc chia sẻ tài sản bảo đảm đối với Tài Sản Dự Án Núi Pháo và việc tạo lập, đăng ký các biện pháp bảo đảm được quy định trong Các Hợp Đồng Bảo Đảm; the Security Agreements, security agency agreement, and other agreements, contracts in relation to the security sharing in respect of the Nui Phao Project Assets and the creation and registration of the security interests contemplated under the Security Agreements;*
- (vii) *bản công bố thông tin nhằm phát hành Trái Phiếu; information memorandum for purpose of the issuance of the Bonds;*
- (viii) *các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu; và other agreements, contracts and documents relating to the Bonds; and*
- (ix) *các bản sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế của các tài liệu được nêu từ mục (i) đến mục (viii) của Điều này, the amendments, supplementations, terminations or replacements of the documents as prescribed in items (i) to (viii) of this Article,*

(Các hợp đồng, thỏa thuận quy định tại phần này được gọi chung là “Các Tài Liệu Giao Dịch”).

(The aforementioned agreements, contracts and documents shall be referred to collectively as the “Transaction Documents”).

Điều 4. Thông qua việc Công Ty (i) đăng ký Trái Phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) (“**Đăng Ký Trái Phiếu**”), (ii) thực hiện các công việc cần thiết để hỗ trợ các chủ sở hữu trái phiếu lưu ký tập trung Trái Phiếu tại VSDC (“**Lưu Ký Trái Phiếu**”) và (iii) đăng ký giao dịch tập trung Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“HNX”) (“**Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu**”) sau khi Trái Phiếu được phát hành phù hợp với Điều 1 của Nghị Quyết này và theo quy định của pháp luật và các quy

chế có liên quan.

Article 4. *To approve the implementation by the Company of (i) the registration of the Bond at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (“VSDC”) (the “Bond Registration”), (ii) the necessary works to assist the bondholders in carrying out centralised depository of the Bond at the VSDC (the “Bond Depository”) and (iii) the registration of trading of the Bonds on centralised trading system for corporate bonds issued in form of private placement at the Hanoi Stock Exchange (“HNX”) (the “Bond Trading Registration”) after the Bonds have been issued in accordance with Article 1 hereof and according to relevant laws and regulations.*

Điều 5. Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Công Ty, và cho phép những người này ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công Ty như được quy định tại Điều Lệ, được thay mặt và đại diện cho Công Ty:

Article 5. *To approve the authorization in favor of the Chairman of the Board of Directors or the General Director or the Deputy General Director or the Chief Financial Officer or the Acting Chief Financial Officer or Chief Accountant of the Company, and allow these persons to re-authorize other management personnel of the Company as provided in the Charter, to act for and on behalf of the Company to:*

(i) tổ chức triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành; và quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định pháp luật được áp dụng tại từng thời điểm (bao gồm nhưng không giới hạn các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, và/hoặc thay thế các quy định hiện hành về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ), điều kiện thị trường và lợi ích của Công Ty;

organize the implementation of the Issuance Plan; and decide the amendment of, supplementation to, or modification of, the Issuance Plan in accordance with applicable laws from time to time (including but not limited to amendments of, supplementations to, or replacements of the current regulations on private placement of corporate bonds), market conditions and interests of the Company;

(ii) quyết định loại, giá trị tài sản khác của Công Ty (nếu có) và/hoặc của (các) bên thứ ba (nếu áp dụng) khác làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Công Ty liên quan đến Trái Phiếu;

decide the type and value of other assets of the Company (if any) and/or those of third party(ies) (where applicable) which are to be used as collateral to secure the payment obligations of the Company relating to the Bonds;

(iii) quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch phù hợp với Phương Án Phát Hành;

decide specific terms and conditions of the Bonds and the Transaction Documents in accordance with the Issuance Plan;

- (iv) quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ gốc và lãi Trái Phiếu;
decide the matters relating to the usage of the proceeds from the issuance of the Bonds, the payment method and resources for payment of the principal and interest of the Bonds;
- (v) quyết định danh sách các nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
decide the list of investors of the Bonds;
- (vi) quyết định và tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc Đăng Ký Trái Phiếu, hỗ trợ chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu và việc Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu trong thời hạn theo quy định của pháp luật và Nghị Quyết này; hủy Đăng Ký Trái Phiếu và/hoặc Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu đối với một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu (nếu áp dụng), và hỗ trợ thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
decide and organize the implementation of the task related to the Bond Registration, the assistance to the bondholders in carrying out the Bond Depository and the Bond Trading Registration within the timeline as provided under the law and this Resolution; cancel the Bond Registration and/or the Bond Trading Registration with respect to a part or the entire of the Bonds (where applicable), and assisting in implementation of the Bond Depository, including without limitation of the followings:
- (A) quyết định triển khai thực hiện việc Đăng Ký Trái Phiếu, hỗ trợ chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu, và thực hiện việc Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu và quyết định các điều khoản cụ thể cho các nội dung này phù hợp với quy định của pháp luật;
decide the implementation of the Bond Registration, the assistance to the bondholders in carrying out the Bond Depository, and the implementation of the Bond Trading Registration and decide specific terms for such registrations in accordance with the applicable laws;
- (B) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Trái Phiếu, Lưu Ký Trái Phiếu (nếu có yêu cầu) và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan;
decide and conduct the execution of application dossiers and documents to be submitted to the competent State authorities for the Bond Registration, the Bond Depository (if required) and the Bond Trading Registration in accordance with the relevant laws and regulations;
- (C) làm việc và giải trình với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng Ký Trái Phiếu, Lưu Ký Trái Phiếu và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu và các vấn đề khác có liên quan; và

liaise with the relevant State authorities and related regulatory bodies and provide them with explanation on the application dossiers for the Bond Registration, the Bond Depository and the Bond Trading Registration and other related matters;

- (D) quyết định và tổ chức việc thực hiện bất kỳ công việc khác mà những người được ủy quyền tại Điều 5 của Nghị Quyết này thấy cần thiết nhằm hoàn thành việc Đăng Ký Trái Phiếu, hỗ trợ chủ sở hữu Trái Phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu; *decide and organize the implementation of any other tasks that the authorized persons under Article 5 of this Resolution deem necessary to complete the Bond Registration, the assistance to the Bond Holder in the Bond Depository and the Bond Trading Registration;*
- (vii) quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái Phiếu được quy định trong Các Tài Liệu Giao Dịch; và *decide the early redemption of the Bonds in accordance with the plan of Bonds redemption as provided under the Transaction Documents; and*
- (viii) quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều Lệ của Công Ty, Các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị Quyết này để hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu; công bố thông tin liên quan trước và sau khi phát hành Trái Phiếu; thực hiện việc Đăng Ký Trái Phiếu và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu; hỗ trợ chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu; mua lại Trái Phiếu trước hạn; và bất kỳ nội dung công việc khác phát sinh trong quá trình vận hành và các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu. *decide and implement all other necessary tasks in accordance with the laws, the Charter of the Company, the Transaction Documents, and this Resolution to complete the issuance of the Bonds; carry out any pre-issuance and post-issuance disclosures related to the Bond; implement the Bond Registration and the Bond Trading Registration; assist the bondholders in carrying out the Bond Depository; implement the early redemption of the Bonds; and any works arising in the course of operation and other works related to the Bonds.*

Điều 6. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Giám Đốc Tài Chính, Quyền Giám Đốc Tài Chính, Kế Toán Trưởng và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Article 6. *The members of the Board of Directors, the General Director, the Deputy General Director, the Chief Financial Officer, the Acting Chief Financial Officer, the Chief Accountant and relevant departments of the Company shall be responsible for implementing this Resolution.*

Điều 7. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại trang đầu của Nghị Quyết.

Article 7. *This Resolution shall be effective as from the date first above written.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF BOARD OF DIRECTORS



Danny Le

PHỤ LỤC 1

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS (đính kèm theo Nghị Quyết số 588/2023/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản Trị Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials)

Phương án phát hành trái phiếu này (“**Phương Án Phát Hành**”) là cơ sở cho việc của Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials (“**Tổ Chức Phát Hành**”) phát hành các trái phiếu bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản kể từ Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm (như được định nghĩa tại Mục IV.16 dưới đây), được bảo lãnh thanh toán bởi bên thứ ba và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Tổ Chức Phát Hành với tổng mệnh giá tối đa **500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng)** (“**Trái Phiếu**”), theo hình thức chào bán riêng lẻ theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, được sửa đổi, bổ sung bởi (i) Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và (ii) Nghị định số 08/2023/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 5 tháng 3 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được gọi chung là “**Nghị Định 153**”). Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu theo quy định tại Nghị Định 153. Các điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông Tin Chung Về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Tiếng Việt : Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials
- Tên Tiếng Anh : Masan High-Tech Materials Corporation
- Trụ Sở Giao Dịch : Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần
- Thành Lập : Theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0309966889 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2010, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm



- Người Đại Diện Theo Pháp Luật : (1) Ông Danny Le - Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị
(2) Ông Craig Richard Bradshaw - Tổng Giám Đốc
- Vốn Điều Lệ : 10.991.554.200.000 VND
(theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Đăng Ký sửa đổi lần 19, do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/02/2022)
- Ngành Nghề Kinh Doanh : (1) Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu thị trường) (CPC 864, trừ CPC 86402); và
(2) Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý) (CPC 865).
- Tài Khoản Nhận Tiền Mua Trái Phiếu : - Chủ tài khoản: Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials
- Số tài khoản: 300898076
- Ngân hàng mở tài khoản: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

2. Tình Hình Tài Chính Và Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Của Tổ Chức Phát Hành

2.1. Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Cơ Bản Trong 3 Năm Liên Kề Trước Năm Phát Hành Và Dự Kiến Thay Đổi Sau Khi Phát Hành Trái Phiếu:

STT	Chỉ tiêu tài chính (đơn vị tính)	2020	2021	2022	Số liệu dự kiến sau phát hành ¹
1	Vốn chủ sở hữu, trong đó (tỷ VND)	14.080	14.341	15.247	14.781
	Vốn góp	10.992	10.992	10.992	10.992
	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	- 189	- 366	- 419	- 384
	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	- 359	- 170	676	671
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.767	2.962	3.031	2.521
	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	67	121	166	180
2	Nợ phải trả (tỷ VND)	26.029	25.010	26.274	26.608
2.1	Nợ ngắn hạn	7.508	7.877	17.154	15.879
	Phải trả người bán ngắn hạn	953	1.509	1.574	1.520

¹ Đây là các số liệu tạm ước tính tại thời điểm lập Phương Án Phát Hành này và số liệu có thể thay đổi dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh thực tế của Tổ Chức Phát Hành và các công ty con. Các số liệu được tính dựa trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công Ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2023 và giả định Tổ Chức Phát Hành chào bán thành công toàn bộ khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành và đã sử dụng toàn bộ tiền thu được từ Trái Phiếu để thanh toán gốc trái phiếu đáo hạn như mô tả tại mục đích phát hành Trái Phiếu.

	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	956	35	490	505
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	163	167	160	127
	Phải trả người lao động	16	5	15	4
	Chi phí phải trả ngắn hạn khác	945	1.001	819	904
	Phải trả ngắn hạn khác	307	342	981	244
	Vay và trái phiếu phát hành ngắn hạn	4.163	4.800	13.105	12.566
	Dự phòng phải trả ngắn hạn	7	19	10	9
2.2	Vay và nợ dài hạn	18.521	17.133	9.120	10.729
	Phải trả dài hạn khác	1	-	-	-
	Vay và trái phiếu phát hành dài hạn	9.220	9.238	2.979	4.585
	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	1.843	1.544	1.518	1.497
	Dự phòng phải trả dài hạn	7.457	6.351	4.623	4.646
3	Tổng tài sản (tỷ VND)	40.109	39.351	41.521	41.390
	Tài sản ngắn hạn	9.756	10.577	12.228	12.040
	Hàng tồn kho	4.880	5.930	6.858	6.811
4	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)				
	Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,65	0,64	0,63	0,64
	Hệ số nợ phải trả ² / vốn chủ sở hữu	0,95	0,98	1,05	1,16
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,30	1,34	0,71	0,75
	Hệ số thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	0,65	0,59	0,31	0,33
	Dư nợ Trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	0,73	0,71	0,67	0,7
5	Lợi nhuận (tỷ VND)				
	Lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	- 96	157	- 23	- 554
	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)	52	261	105	- 487
6	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)				
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế TNDN/Tổng tài sản	0,13%	0,66%	0,25%	- 1,18%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế TNDN/Vốn chủ sở hữu	0,37%	1,82%	0,69%	- 3,29%

² Nợ phải trả được tính bằng các khoản nợ vay và trái phiếu phát hành được nêu tại các báo cáo tài chính của Công Ty.

7	Chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Không áp dụng
---	---	---------------

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2021 và 2022 của Tổ Chức Phát Hành)
 ((* các chỉ tiêu được ngoại suy cho cả năm)

2.2. Tình Hình Thanh Toán Lãi, Gốc Trái Phiếu Đã Phát Hành Và Các Khoản Nợ Đến Hạn (Không Bao Gồm Nợ Trái Phiếu) Trong 03 Năm Liên Tiếp Trước Đợt Chào Bán Trái Phiếu)

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi của các trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn khác trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu như được thể hiện trong Văn Bản Cam Kết của Tổ Chức Phát Hành và các Báo cáo tài chính kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành.

2.3. Ý Kiến Kiểm Toán Đối Với Báo Cáo Tài Chính Năm 2022 Của Tổ Chức Phát Hành

- Công ty kiểm toán: Công Ty TNHH KPMG Việt Nam
- Ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.*
- Ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.*

2.4 Báo Cáo Về Tình Hình Phát Hành Và Sử Dụng Vốn Đối Với Các Trái Phiếu Còn Dư Nợ:

- Đối với các trái phiếu đã phát hành trước thời điểm công bố thông tin định kỳ (ngày 30/06/2023):
 - Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành và tình hình thanh toán gốc, lãi của các trái phiếu đã phát hành và còn dư nợ: Tổ Chức Phát Hành đã báo cáo và công bố thông tin đầy đủ tại các kỳ công bố thông tin định kỳ theo quy định của pháp luật.
 - Tình hình sử dụng vốn trái phiếu: tiền thu được từ phát hành trái phiếu được Tổ Chức Phát Hành sử dụng đúng mục đích đã công bố trong bản công bố thông tin

phát hành trước mỗi đợt phát hành. Tiến độ sử dụng vốn của mỗi trái phiếu đã phát hành đã được Tổ Chức Phát Hành báo cáo và công bố thông tin đầy đủ tại các kỳ công bố thông tin định kỳ theo quy định của pháp luật.

- Đối với các trái phiếu phát hành sau thời điểm công bố thông tin định kỳ gần nhất (ngày 30/06/2023):
 - Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành: 0 VND.
 - Lãi trái phiếu đã thanh toán: 0 VND.
 - Gốc trái phiếu đã thanh toán: 0 VND.
 - Dư nợ trái phiếu còn lại: 0 VND.
- Kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu còn dư nợ: lãi, gốc trái phiếu này sẽ được thanh toán đúng hạn theo quy định tại các điều khoản và điều kiện và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.
- Các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu: không có.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC

1. Mục Đích Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu cho mục đích cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành. Cụ thể:

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu dự kiến sẽ được Tổ Chức Phát Hành dùng để thanh toán một phần khoản gốc của trái phiếu MSR112023 (mã trái phiếu niêm yết MSR11808) với tổng mệnh giá là 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ Đồng) do Tổ Chức Phát Hành phát hành ngày 20 tháng 11 năm 2018 theo bản công bố thông tin ngày 15 tháng 11 năm 2018 và đáo hạn vào ngày 20 tháng 11 năm 2023.
- Tổng số tiền dự kiến sử dụng: 500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng).
- Thời gian sử dụng vốn dự kiến: trong Quý IV năm 2023.

2. Kế Hoạch Sử Dụng Số Tiền Thu Được

Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với (các) mục đích phát hành nêu trên.

Theo thẩm quyền được giao bởi Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”), Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Giám Đốc Tài Chính, Quyền Giám Đốc Tài Chính, Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành có quyền quyết định mức phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu cho các mục đích và phương án nêu trên trên cơ sở linh hoạt và phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành.

III. CÁC TÀI LIỆU CHỨNG MINH VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ NGHỊ ĐỊNH 153

1. Căn Cứ Pháp Lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“**Luật Chứng Khoán**”);
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 5 tháng 3 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được gọi chung là “**Nghị Định 153**”);
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị Định 153, cùng các văn bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; và
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

2. Việc Đáp Ứng Điều Kiện Chào Bán Trái Phiếu Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các điều kiện chào bán trái phiếu áp dụng đối với đợt chào bán Trái Phiếu được quy định tại Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng khoán và Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153, cụ thể như sau:

Điều kiện	Quy định có liên quan	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của Tổ Chức Phát Hành và tài liệu chứng minh
a) Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật	Điểm a Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153	Đáp ứng. Tổ Chức Phát Hành là một công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.

Điều kiện	Quy định có liên quan	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của Tổ Chức Phát Hành và tài liệu chứng minh
Việt Nam		Căn cứ: Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0309966889 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu cho Tổ Chức Phát Hành ngày 27 tháng 04 năm 2010, điều chỉnh lần thứ 19 ngày 11 tháng 02 năm 2022, và Điều lệ ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tổ Chức Phát Hành (“ Điều Lệ ”).
b) Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu	<p>Điểm d Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm b Khoản 1 Điều 9 và Điểm c Khoản 1 Điều 13 của Nghị Định 153</p>	<p>Đáp ứng.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của các trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn khác trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu.</p> <p>Căn cứ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021; - Báo cáo tài chính kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022; và - Văn Bản Cam Kết.
c) Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	<p>Điểm e Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm c Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153</p>	<p>Không áp dụng.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành không kinh doanh trong các ngành nghề mà pháp luật chuyên ngành có yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động, vì vậy, điều kiện này không áp dụng cho Tổ Chức Phát Hành.</p>
d) Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt và chấp thuận bởi cấp có thẩm quyền	Điểm a Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán	<p>Đáp ứng.</p> <p>Phương Án Phát Hành đã được HĐQT của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt</p>

Điều kiện	Quy định có liên quan	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của Tổ Chức Phát Hành và tài liệu chứng minh
	<p>Điểm d Khoản 1 Điều 9, và Điểm b Khoản 2 Điều 13 của Nghị Định 153</p> <p>Điểm d Khoản 2 Điều 18 của Điều Lệ</p>	theo Nghị Quyết này.
<p>e) Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định của Nghị Định 153</p>	<p>Điểm đ Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm đ Khoản 1 Điều 9, và Khoản 6 Điều 4 của Nghị Định 153</p>	<p>Đáp ứng.</p> <p>Căn cứ: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH KPMG.</p> <p>Công Ty TNHH KPMG là một tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật Kiểm Toán Độc Lập.</p>
<p>f) Đối tượng tham gia đợt chào bán tuân thủ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị Định 153</p>	<p>Điểm b Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm e Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153</p>	<p>Đáp ứng.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán. Nội dung yêu cầu về tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được quy định cụ thể và công bố rõ ràng trong Bản Công Bố Thông Tin. Ngoài ra, các hợp đồng, thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, và Đại Lý Lưu Ký liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu, đăng ký, quản lý chuyên nhượng và lưu ký Trái Phiếu sẽ quy định các nội dung cần thiết để đảm bảo tuân thủ yêu cầu này.</p>

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU

1. Tên Trái Phiếu: Trái Phiếu MSRB2328002
2. Loại Trái Phiếu: trái phiếu không chuyên đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản kể từ Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm (như được định nghĩa tại Mục IV.16 dưới đây), được bảo lãnh thanh toán bởi bên thứ ba và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Tổ Chức Phát Hành.
3. Khối Lượng Phát Hành: Tổ Chức Phát Hành dự kiến chào bán 5.000 (năm nghìn) Trái Phiếu tương đương với tổng mệnh giá các Trái Phiếu là 500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng).
4. Kỳ Hạn Trái Phiếu: tối đa 60 (sáu mươi) tháng và, trong phạm vi pháp luật cho phép, có thể được gia hạn theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và các chủ sở hữu trái phiếu.
5. Lãi Suất: Trái Phiếu được hưởng lãi với mức lãi suất như sau:
 - (a) Đối với 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành: lãi suất cố định 10,8%/năm (mười phẩy tám phần trăm một năm); và
 - (b) Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo, lãi Suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó cộng với 5,1%/năm (năm phẩy một phần trăm một năm).

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 6 (sáu) tháng liên tục từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn (hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn dù là tự nguyện hay bắt buộc). Trong trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng sẽ được tính từ (và bao gồm cả) ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Mua Lại Trước Hạn có liên quan.

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi có kỳ hạn hoặc tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) bằng Đồng Việt Nam do Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Á Châu, Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Ngân Hàng TMCP Quân Đội công bố vào hoặc vào khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Xác Định Lãi Suất (như được định nghĩa dưới đây) của Kỳ Tính Lãi đó. Để làm rõ, trong trường hợp Đại Lý Lưu Ký không xác định được hay không có cơ sở để xác định một hay nhiều mức lãi suất tiền gửi nêu trên, Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được xác định theo các quy định có liên quan tại Hợp Đồng Dịch Vụ Lưu Ký.

“**Ngày Xác Định Lãi Suất**” có nghĩa là đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là Ngày Làm Việc thứ 11 (mười một) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó.

Nếu Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật áp dụng đối với loại chứng khoán tương tự Trái Phiếu có quy định mức tối đa đối với lãi suất mà mức tối đa đó thấp hơn Lãi Suất quy định tại Điều Kiện 7.1 trên đây thì mức lãi suất tối đa đó sẽ được áp dụng.

6. Mệnh Giá Trái Phiếu: 100.000.000 VND (một trăm triệu Đồng)/Trái Phiếu.

7. Giá Phát Hành: 100% mệnh giá.
8. Số Lượng Trái Phiếu Phát Hành: tối đa 5.000 (năm nghìn) Trái Phiếu.
9. Số Đợt Chào Bán: tất cả Trái Phiếu dự kiến sẽ được chào bán trong 01 (một) đợt.
10. Loại Tiền Tê Phát Hành: Đồng Việt Nam (VND).
11. Ngày Phát Hành: dự kiến trong Quý IV năm 2023. Ngày Phát Hành cụ thể của Trái Phiếu sẽ do Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
12. Địa Điểm Tổ Chức Các Đợt Phát Hành Trái Phiếu: Trụ sở chính của Tổ Chức Phát Hành.
13. Ngày Đáo Hạn: Ngày kết thúc Kỳ Hạn Trái Phiếu.
14. Phương Thức Thanh Toán Gốc Và Lãi:
 - (a) Khoản nợ gốc của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào (i) Ngày Đáo Hạn, hoặc (ii) Ngày Mua Lại Trước Hạn, hoặc (iii) ngày mà các Trái Phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác; và
 - (b) Lãi của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán (i) mỗi 6 (sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành, hoặc (ii) vào ngày thanh toán khoản nợ gốc như quy định tại đoạn (a) nêu trên.
15. Hình Thức Trái Phiếu: bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử, có cấp giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật, Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (“**VSDC**”), Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“**HNX**”) và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu hoặc theo các trường hợp khác được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc Các Tài Liệu Giao Dịch.
16. Biện Pháp Bảo Đảm: Nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành được bảo đảm bởi các biện pháp bảo đảm sau:
 - (a) Tại Ngày Phát Hành, Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Masan (“**MSN**”) cam kết bảo lãnh thanh toán không hủy ngang cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu; và
 - (b) Không muộn hơn ngày 31 tháng 3 năm 2024 (hoặc một thời hạn khác được chấp thuận bởi Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) (“**Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm**”), Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo (“**NPM**”) sử dụng toàn bộ hoặc một phần tài sản của Dự Án Núi Pháo (“**Tài Sản Dự Án Núi Pháo**”) để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, và Tài Sản Dự Án Núi Pháo cũng được sử dụng như là tài sản bảo đảm để cùng bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán theo các khoản vay và/hoặc các trái phiếu khác của NPM, Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các bên liên quan khác của NPM (dù là hiện hữu hay có thể phát sinh trong tương lai) với điều kiện là việc chia sẻ tài

sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo đáp ứng các điều kiện và yêu cầu đối với NPM để thực hiện chia sẻ tài sản bảo đảm như được quy định tại Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm số 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa Công Ty và Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (“**Techcombank**”) (với tư cách là tổ chức quản lý tài sản bảo đảm), như được sửa đổi bởi Thỏa Thuận Sửa Đổi Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm Và Tham Gia Của Tổ Chức Phát Hành Mới số 01/2020/HDQLTSBD/TTSD/NPM-TCB ngày 31 tháng 12 năm 2020 giữa NPM, Techcombank và Công Ty, và các thỏa thuận khác liên quan đến việc nhận và quản lý tài sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo mà NPM là một bên (được gọi chung là “**Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm**”); và/hoặc

(c) Các biện pháp bảo đảm khác (nếu có).

Cho mục đích của điều khoản này, “**Dự Án Núi Pháo**” có nghĩa là dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo tại Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 17121000026 ngày 21 tháng 7 năm 2010 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thái Nguyên cấp (và các bản sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm).

17. Thông Tin Về Tài Sản Bảo Đảm Tại Ngày Thông Qua Phương Án Phát Hành:

(a) **Loại tài sản bảo đảm:** một phần Tài Sản Dự Án Núi Pháo, bao gồm (x) bất động sản hình thành trên, gắn liền với, hoặc liên quan đến, các khu đất của Dự Án Núi Pháo và quyền sử dụng đất đối với các khu đất đó và (y) toàn bộ động sản và quyền tài sản thuộc Dự Án Núi Pháo của NPM.

(b) **Giá trị định giá của tài sản bảo đảm:** Tổng giá trị định giá của Tài Sản Dự Án Núi Pháo tại ngày định giá 06/3/2023 theo chứng thư thẩm định giá của Công ty Cổ Phần Thẩm Định Giá Và Tư Vấn Quốc Tế (Valuco) là: 762.900.000USD, tương đương 18.015.883.500.000 VND được xác định theo thông báo của tổ chức quản lý tài sản bảo đảm cho Tài Sản Dự Án Núi Pháo (giá trị tài sản bảo đảm có thể được thay đổi tại từng thời điểm định giá).

Tỷ lệ chia sẻ dự kiến Tài Sản Dự Án Núi Pháo cho Trái Phiếu là 5,85% (tỷ lệ chia sẻ này có thể được thay đổi tại từng thời điểm). Trong trường hợp xác định lại/định giá lại giá trị Tài Sản Dự Án Núi Pháo, Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành theo đây được ủy quyền để thực hiện và quyết định các vấn đề liên quan đến việc xác định/định giá Tài Sản Dự Án Núi Pháo phù hợp với quy định của các văn kiện Trái Phiếu.

(c) **Tình trạng pháp lý tài sản bảo đảm:** Tài Sản Dự Án Núi Pháo hiện đang được sử dụng làm tài sản bảo đảm để cùng bảo đảm cho các nghĩa vụ khác của NPM và Tổ Chức Phát Hành. Cụ thể, Tài Sản Dự Án Núi Pháo dùng làm tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu cũng được thế chấp cho các nghĩa vụ được bảo đảm của NPM và Tổ Chức Phát Hành theo các hợp đồng bảo đảm như được liệt kê dưới đây (“**Các Hợp Đồng Bảo Đảm**”):

(i) Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2020/HDTC/BDS/NPM-TCB ngày 29 tháng 12 năm 2020 được ký giữa NPM với tư cách là bên bảo đảm và

Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp toàn bộ hoặc một phần bất động sản hình thành trên (dù hình thành hiện tại hay tương lai), gắn liền với các khu đất thuộc Dự Án Núi Pháo hoặc các công trình thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác;

- (ii) Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2020/HDTC/QSDD/NPM-TCB ngày 28 tháng 12 năm 2020 được ký giữa NPM với tư cách là bên bảo đảm và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp các quyền sử dụng đất của các khu đất thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác;
- (iii) Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01/2021/HDTC/TSGLVD/NPM-MHT-TCB ngày 27 tháng 9 năm 2021 được ký giữa NPM với tư cách là bên bảo đảm, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp các tài sản gắn liền với đất trên các khu đất thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác;
- (iv) Hợp đồng thế chấp động sản và quyền tài sản số 01/2020/HDTC/ĐS&QTS/NPM-TCB ngày 28 tháng 12 năm 2020 được ký giữa NPM và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp một phần hoặc toàn bộ động sản và quyền tài sản thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác; và
- (v) Bất kỳ hợp đồng, thỏa thuận, xác nhận hoặc tài liệu nào khác được Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý là một “Hợp Đồng Bảo Đảm”, nếu có, tại từng thời điểm.

Tài Sản Dự Án Núi Pháo được quản lý theo Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm số 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa NPM (với tư cách là bên bảo đảm) và Techcombank (với tư cách là tổ chức quản lý tài sản bảo đảm), như được sửa đổi bởi các thỏa thuận sửa đổi hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm được ký kết giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản và các sửa đổi, bổ sung tương ứng của đoạn vào từng thời điểm mà NPM và Tổ Chức Phát Hành là các bên tham gia (“**Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm**”).

- (d) **Đăng ký biện pháp bảo đảm:** Các biện pháp bảo đảm được tạo lập đối với Tài Sản Dự Án Núi Pháo theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm đã được đăng ký giao dịch bảo đảm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo các tài liệu sau:

- (i) Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất, Tài Sản Gắn Liên Với Đất ngày 28 tháng 12 năm 2020 (quyển số 01 số thứ tự 304) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai - Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Thái Nguyên (“**Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai**”) liên quan đến việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất của NPM theo Hợp Đồng Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất, và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc *15 giờ 00 phút* ngày 28 tháng 12 năm 2020, và Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thay Đổi, Sửa Chữa Sai Sót ngày 17 tháng 10 năm 2022 (quyển số 01 số thứ tự 442) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc *17 giờ 00 phút* ngày 17 tháng 10 năm 2022, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
 - (ii) Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất, Tài Sản Gắn Liên Với Đất ngày 27 tháng 9 năm 2021 (quyển số 01 số thứ tự 301) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai liên quan đến việc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất của NPM theo Hợp Đồng Thế Chấp Tài Sản Gắn Liên Với Đất, và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc *10 giờ 00 phút* ngày 28 tháng 9 năm 2021, và Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thay Đổi, Sửa Chữa Sai Sót ngày 17 tháng 10 năm 2022 (quyển số 01 số thứ tự 441) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc *17 giờ 00 phút* ngày 17 tháng 10 năm 2022 như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm; và
 - (iii) Văn Bản Xác Nhận Đăng Ký Giao Dịch Bảo Đảm truy xuất từ website của Cục Đăng Ký Quốc Gia Giao Dịch Bảo Đảm thuộc Bộ Tư Pháp ghi nhận việc đăng ký thế chấp động sản và quyền tài sản liên quan đến Dự Án Núi Pháo của NPM theo số đơn đăng ký 1398438764 tại thời điểm *16 giờ 03 phút* ngày 30 tháng 12 năm 2020, Đăng ký thay đổi theo số đơn đăng ký 2053082223 tại thời điểm *09 giờ 01 phút* ngày 20 tháng 10 năm 2022 và Đăng ký thay đổi theo số đơn đăng ký 2053103588 tại thời điểm *17 giờ 07 phút* ngày 20 tháng 10 năm 2022, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.
- (e) ***Thứ tự thanh toán khi xử lý tài sản bảo đảm:*** Kể từ Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm, thứ tự thanh toán của chủ sở hữu trái phiếu khi xử lý Tài Sản Bảo Đảm Dự Án Núi Pháo để thanh toán nợ có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang bằng với các nghĩa vụ nợ khác của NPM và Tổ Chức Phát Hành được bảo đảm bằng Tài Sản Dự Án Núi Pháo theo quy định của Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và Các Hợp Đồng Bảo Đảm có liên quan.
18. **Giao Dịch Trái Phiếu:** Trái Phiếu sẽ chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Trái Phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC và được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX theo phương thức phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và các quy chế của VSDC và HNX. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ý tập trung tại VSDC và được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX, việc quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các điều khoản và điều kiện

của đại lý Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyển Nhượng giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký và theo quy định pháp luật. Sau khi Trái Phiếu đã được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX, việc chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSDC và HNX.

19. Đối Tượng Tham Gia Đợt Chào Bán: nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
20. Số Lượng Nhà Đầu Tư: sẽ được xác định theo quyết định của Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành.
21. Sử Dụng Trái Phiếu: Phụ thuộc vào hạn chế giao dịch theo quy định tại Mục 18 trên đây, chủ sở hữu trái phiếu được tự do bán, chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác và được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm và tham gia các quan hệ dân sự/thương mại khác.
22. Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn:
 - (a) Mua lại theo quyền chọn mua của Tổ Chức Phát Hành:
 - (i) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và khi Trái Phiếu đang được đăng ký và lưu ký tại Đại Lý Đăng Ký và Đại Lý Lưu Ký, Tổ Chức Phát Hành được quyền chào mua, trong một hoặc nhiều lần, đối với một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu đang lưu hành theo thủ tục được quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu.
 - (ii) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại VSDC và giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX, việc mua lại Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định tại đoạn (i) nêu trên (trong phạm vi quy định tại đoạn (i) không trái với quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan, quy chế của VSDC và HNX), và các quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan và quy chế của VSDC và HNX có hiệu lực tại thời điểm đó.
 - (b) Mua lại theo quyền chọn bán của chủ sở hữu trái phiếu:

Bất kỳ chủ sở hữu trái phiếu nào cũng có quyền thực hiện Quyền Bán Lại Trái Phiếu theo các điều kiện và cách thức thực hiện như nêu tại Các Điều Kiện Trái Phiếu. Để tránh nhầm lẫn, Quyền Bán Lại Trái Phiếu sẽ chỉ được thực hiện vào Ngày Thực Hiện Quyền Bán Lại.

Nhằm mục đích của Mục 22(b) này:

“Quyền Bán Lại Trái Phiếu” có nghĩa là quyền của các chủ sở hữu trái phiếu (A) bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành hoặc (B) chuyển nhượng Trái Phiếu cho Bên Nhận Chuyển Nhượng (như được định nghĩa bên dưới) tại Ngày Thực Hiện Quyền Bán Lại (như được định nghĩa bên dưới) theo phương thức do Tổ Chức Phát Hành lựa chọn.

“**Ngày Thực Hiện Quyền Bán Lại**” có nghĩa là (x) ngày tròn 42 tháng kể từ Ngày Phát Hành hoặc (y) một thời hạn khác theo thống nhất giữa Tổ Chức Phát Hành và các chủ sở hữu trái phiếu theo một nghị quyết đa số tuyệt đối của các chủ sở hữu trái phiếu (như được xác định tại Mục 24 bên dưới).

“**Bên Nhận Chuyển Nhượng**” có nghĩa là Tổ Chức Phát Hành và/hoặc một hoặc nhiều bên thứ ba do Tổ Chức Phát Hành chỉ định để thực hiện việc mua hoặc nhận chuyển nhượng Trái Phiếu khi chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Quyền Bán Lại Trái Phiếu.

- (c) Mua lại bắt buộc theo yêu cầu của chủ sở hữu trái phiếu:

Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại Trái Phiếu theo yêu cầu của chủ sở hữu trái phiếu khi có sự kiện vi phạm theo quy định tại Các Điều kiện Trái Phiếu hoặc quy định của pháp luật có liên quan.

- (d) Mua lại bắt buộc khi không bổ sung tài sản bảo đảm:

Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không tự mình hoặc yêu cầu một hoặc một số tổ chức/cá nhân khác bổ sung tài sản bảo đảm hoặc tạo lập các biện pháp bảo đảm bổ sung hoặc thực hiện các biện pháp khắc phục khác có liên quan theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, và Các Hợp Đồng Bảo Đảm để đảm bảo tổng giá trị bảo đảm không thấp hơn giá trị bảo đảm tối thiểu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại từ tất cả các chủ sở hữu trái phiếu, và khi đó tất cả các chủ sở hữu trái phiếu có nghĩa vụ bán lại cho Tổ Chức Phát Hành, một số Trái Phiếu nhất định theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu các Trái Phiếu của các chủ sở hữu trái phiếu tại thời điểm khóa sổ có liên quan sao cho tổng giá trị bảo đảm duy trì được xác định theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm ngay sau khi mua lại số lượng Trái Phiếu đó không thấp hơn giá trị bảo đảm tối thiểu tại thời điểm đó.

- (e) Các trường hợp mua lại khác được quy định cụ thể tại các văn kiện Trái Phiếu.

23. Phương Thức Phát Hành: Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ thông qua phương thức bảo lãnh phát hành trên cơ sở nỗ lực tối đa theo quy định của Nghị Định 153.

24. Quyết Định Của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu:

Chủ sở hữu trái phiếu thông qua các quyết định/ng nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại hội nghị chủ sở hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức khác.

Quyết định/ng nghị quyết của chủ sở hữu trái phiếu về một số vấn đề được liệt kê dưới đây (ngoại trừ các vấn đề khác sẽ theo quy định cụ thể tại các văn kiện trái phiếu) được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số chủ sở hữu trái phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm ít nhất 70% (bảy mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm thông qua Quyết định/ng nghị quyết (dù được biểu quyết tại hội

ngợi người sở hữu Trái Phiếu hay biểu quyết bằng cách lấy ý kiến người sở hữu Trái Phiếu), bao gồm các vấn đề sau:

- (i) Thay đổi kỳ hạn Trái Phiếu, khối lượng phát hành, đồng tiền phát hành, đồng tiền thanh toán, phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu, mệnh giá Trái Phiếu, hình thức Trái Phiếu, lãi suất Trái Phiếu, loại hình Trái Phiếu; thay đổi Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu;
 - (ii) Phê duyệt biện pháp khắc phục trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành (A) vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền; hoặc (B) vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu, theo quy định cụ thể tại Các Điều Kiện Trái Phiếu; và
 - (iii) Thay đổi thời hạn thực hiện Quyền Bán Lại Trái Phiếu.
25. Đăng Ký Tại Đại Lý Đăng Ký Và Lưu Ký Tại Thành Viên Lưu Ký: Từ Ngày Phát Hành cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC và được đưa vào giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX như nêu tại Mục 26 và Mục 27 dưới đây, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại Đại Lý Đăng Ký ban đầu và lưu ký tại Đại Lý Lưu Ký ban đầu phù hợp với các điều khoản và điều kiện tương ứng của Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyển Nhượng giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký ban đầu và Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký ban đầu.
26. Đăng Ký, Lưu Ký Tại VSDC: Sau khi được phát hành, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại VSDC theo quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSDC. Sau khi Trái Phiếu đã được đăng ký với VSDC, chủ sở hữu trái phiếu sẽ thực hiện lưu ký Trái Phiếu với VSDC thông qua thành viên lưu ký theo quy định của pháp luật và quy chế có liên quan của VSDC.
27. Giao Dịch Tập Trung Tại HNX: Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký trái phiếu của VSDC, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu tập trung trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại HNX theo quy định của pháp luật và quy chế có liên quan của HNX.
- Khối lượng Trái Phiếu, thời gian đăng ký, lưu ký tập trung, đăng ký giao dịch tập trung và các điều kiện cụ thể khác sẽ do Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
28. Tổ Chức Bảo Lành Phát Hành Và Tư Vấn Giao Dịch Tập Trung: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
29. Đại Lý Đăng Ký ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
30. Đại Lý Lưu Ký ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
31. Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
32. Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đám ban đầu (đối Tài Sản Dự Án Núi Pháo): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam.

33. Các Điều Kiện Khác: sẽ được quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu khác được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu và do Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
34. Các Cam Kết:
- (a) Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin liên quan đến Trái Phiếu theo quy định pháp luật hiện hành;
 - (b) Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đúng hạn;
 - (c) Các cam kết khác như được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu; và
 - (d) Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định của các văn kiện Trái Phiếu và pháp luật được áp dụng.
35. Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Của Nhà Đầu Tư:
- (a) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các quyền lợi sau:
 - (i) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các văn kiện Trái Phiếu có liên quan;
 - (ii) Trừ trường hợp bị hạn chế giao dịch theo quy định tại Nghị Định 153 và/hoặc quy định của pháp luật có liên quan, nhà đầu tư mua Trái Phiếu được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành;
 - (iii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
 - (iv) Nhà Đầu Tư được quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn bắt buộc Trái Phiếu khi có sự kiện vi phạm theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và quy định có liên quan của pháp luật.
 - (v) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị Định 153; và
 - (vi) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu tại hội nghị chủ sở hữu Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

- (vii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp được yêu cầu bên chuyển nhượng Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153.
- (b) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:
- (i) Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
 - (ii) Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định 153 và quy định của pháp luật liên quan;
 - (iii) Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
 - (iv) Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại điểm (i), (ii) và (iii) trên đây và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này;
 - (v) Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định về giao dịch trái phiếu tương ứng; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức;
 - (vi) Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153 cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
 - (vii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan; và
 - (viii) Trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định của pháp luật sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc xử lý hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm.
36. Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành: Tổ Chức Phát Hành có các quyền lợi và trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và Các Tài Liệu Giao Dịch có liên quan.
37. Trách Nhiệm Và Nghĩa Vụ Của Các Tổ Chức, Cá Nhân Cung Cấp Dịch Vụ Liên Quan Đến Trái Phiếu: Các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ liên quan đến Trái Phiếu có trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định cụ thể theo các quy định pháp luật hiện hành và Các Tài Liệu Giao Dịch có liên quan.
38. Luật Điều Chỉnh: Luật Việt Nam.

39. Sửa Đổi, Bổ Sung: Việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này sẽ theo quyết định của Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành.

V. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VỐN CHO VIỆC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

1. **Thanh toán lãi Trái Phiếu**: Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các chi phí sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu.
2. **Thanh toán gốc Trái Phiếu**: Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, nguồn thu từ hoạt động tài chính, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

VI. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU

1. **Thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành**: Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán cho các khoản nợ chuẩn bị đến hạn của Tổ Chức Phát Hành.

2. Thanh toán gốc/lãi Trái Phiếu:

- Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 6 (sáu) tháng một lần kể từ ngày phát hành của Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư.
- Gốc Trái Phiếu được thanh toán 1 (một) lần vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu hoặc ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu dù là tự nguyện hoặc mua lại bắt buộc. Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn.

**CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN
HIGH-TECH MATERIALS
MASAN HIGH-TECH MATERIALS
CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 589/2023/NQ-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 11 năm 2023
Ho Chi Minh City, dated November 7, 2023

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
MASAN HIGH-TECH MATERIALS CORPORATION**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BOARD OF DIRECTORS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly of Vietnam on June 17, 2020 and its guiding documents;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm);
Pursuant to Decree No. 153/2020/ND-CP adopted by the Government on December 31, 2020 regulating the offering, trading of corporate bonds in domestic market through private placement and offering of corporate bonds in international market (as amended from time to time);
- Căn cứ Điều lệ ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials (“**Công Ty**”) như được sửa đổi tùy thời điểm; và
*Pursuant to the Charter dated 12 April 2021 of Masan High-Tech Materials Corporation (the “**Company**”) as amended from time to time; and*
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị của Công Ty số 589/2023/BBH-HĐQT ngày 7/11/2023.
Pursuant to the Minutes of Meeting of the Board of Directors of the Company No. 589/2023/BBH-HĐQT dated November 7, 2023.

**QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:**

- Điều 1.** Thông qua (i) phương án phát hành trái phiếu của Công Ty như được trình bày tại Phụ Lục 1 đính kèm theo Nghị Quyết này (“**Phương Án Phát Hành**”) và (ii) việc Công Ty phát hành trái phiếu doanh nghiệp với tổng mệnh giá tối đa là



500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng) (“**Trái Phiếu**”) theo Phương Án Phát Hành.

Article 1. *To approve (i) bond issuance plans of the Company attached hereto as Annex 1 (the “**Issuance Plan**”) and (ii) the issuance of corporate bonds by the Company with the aggregate principal amount of up to VND 500,000,000,000 (five hundred billion Vietnamese Dong) (the “**Bonds**”) in accordance with the Issuance Plan.*

Điều 2. Thông qua các nội dung dưới đây liên quan đến biện pháp bảo đảm cho Trái Phiếu:

Article 2. *To approve the following matters relating to the security interests for the Bonds:*

- (i) Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Masan (“**MSN**”) cấp bảo lãnh thanh toán không hủy ngang cho Công Ty để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu của Công Ty theo thỏa thuận bảo lãnh thanh toán giữa MSN và Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thuật (“**TCBS**”) với tư cách là đại diện của các chủ sở hữu trái phiếu; và/hoặc

*Masan Group Corporation (“**MSN**”) grants an irrevocable guarantee to secure the payment obligations of the Company in relation to the Bonds under guarantee agreements entered into between MSN and Techcom Securities Joint Stock Company (“**TCBS**”) as agent acting on behalf of the holders of the Bonds; and/or*

- (ii) Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo (“**NPM**”) sử dụng một phần hoặc toàn bộ tài sản của NPM liên quan đến Dự Án Núi Pháo (“**Tài Sản Dự Án Núi Pháo**”), bao gồm (x) toàn bộ bất động sản hình thành trên, gắn liền với hoặc liên quan đến các khu đất của Dự Án Núi Pháo và quyền sử dụng đất đối với các khu đất đó và (y) toàn bộ động sản và quyền tài sản thuộc Dự Án Núi Pháo (hiện tại cũng đang được sử dụng làm tài sản bảo đảm để cùng bảo đảm cho các nghĩa vụ khác của NPM và Công Ty và trong tương lai còn có thể được dùng làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ của bên thứ ba khác) để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Công Ty theo Trái Phiếu theo (các) hợp đồng bảo đảm có liên quan,

*Nui Phao Mining Company LTD (“**NPM**”) uses a part or all of its assets in connection with the Nui Phao Project (the “**Nui Phao Project Assets**”) including (x) all of immovable assets created on, attached to or in connection with the land areas of the Nui Phao Project and land use rights in respect of such land areas and (y) all of movable assets and property rights in relation to the Nui Phao Project (which are currently used as collateral to secure other obligations of the NPM and Company and, in future, would be used as collateral to secure obligations of other third parties) to secure the payment obligations of the Company under the Bonds in accordance with the relevant security agreement(s),*

với điều kiện là việc chia sẻ tài sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo được quy định tại đoạn (ii) này đáp ứng các điều kiện và yêu cầu đối với NPM để thực hiện chia sẻ tài sản bảo đảm như được quy định tại Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm số 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa NPM và Ngân Hàng Thương Mại Kỹ Thuật Việt Nam (“**Techcombank**”) (với tư cách là tổ chức quản lý tài sản bảo đảm), như được

sửa đổi, bổ sung bởi các thỏa thuận sửa đổi hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm có liên quan đến việc nhận và quản lý tài sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo giữa NPM, Techcombank và Công Ty; và/hoặc

provided that the collateral sharing of the Nui Phao Project Assets as contemplated under this paragraph (ii) satisfies the conditions and requirements for NPM to do so as provided in the Security Agency Agreement No. 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB dated December 24, 2020 between NPM and Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank (“Techcombank”) (as security agent), as amended and supplemented by other related agreements on amendment to security agency agreement in relation to the receiving and management of the collateral being the Nui Phao Project Assets among NPM, Techcombank and the Company; and/or

- (iii) các tài sản khác của Công Ty và/hoặc tài sản của (các) bên thứ ba khác theo quyết định của người được uỷ quyền quy định tại Điều 5 của Nghị Quyết này.
other assets of the Company and/or assets of the other third party(ies) as may be decided by the authorized representatives as specified in Article 5 hereof.

Cho mục đích của Điều này, “**Dự Án Núi Pháo**” có nghĩa là dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo tại Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 17121000026 ngày 21 tháng 7 năm 2010 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thái Nguyên cấp (và các bản sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm).

For the purpose of this Article, the “Nui Phao Project” means Nui Phao project of exploitation and processing of minerals in Ha Thuong Commune, Dai Tu District, Thai Nguyen Province in accordance with Investment Certificate No. 17121000026 dated July 21, 2010 issued by the People’s Committee of Thai Nguyen Province (and its amendments and supplements, from time to time).

(Các hợp đồng và thỏa thuận được các bên ký kết để tạo lập các biện pháp bảo đảm theo các đoạn từ (i) đến (iii) nêu trên được gọi chung là “**Các Hợp Đồng Bảo Đảm**”).
(Contracts and agreements executed by parties to create the security arrangements as prescribed in items (i) to (iii) above shall be hereinafter referred to collectively as the “Security Agreements”).

Điều 3. Thông qua các giao dịch được quy định trong, và việc Công Ty ký kết, chuyển giao và thực hiện, tất cả các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu mà Công Ty là một bên tham gia, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

Article 3. *To approve the transactions contemplated in, and the execution, delivery and performance by the Company of, all agreements, contracts and other documents relating to the Bonds to which the Company is a party, including but not limited to:*

- (i) mỗi hợp đồng đặt mua trái phiếu được ký kết với mỗi bên đặt mua trái phiếu;
each bond subscription agreement to be signed with each bond subscriber;
- (ii) hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán, bảo lãnh phát hành và tư vấn giao dịch tập trung trái phiếu giữa Công Ty và TCBS;

the agreement for securities offering consultancy, underwriting and consultancy on centralized trading of bonds between the Company and TCBS;

- (iii) *hợp đồng đại lý đăng ký và quản lý chuyển nhượng giữa Công Ty và TCBS; the bond depository and transfer management agency agreement between the Company and TCBS;*
- (iv) *hợp đồng đại lý lưu ký giữa Công Ty và TCBS; the custodian agency agreement between the Company and TCBS;*
- (v) *hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu giữa Công Ty và TCBS; the bondholders' agency agreement between the Company and TCBS;*
- (vi) *Các Hợp Đồng Bảo Đảm, hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm, và các thỏa thuận, hợp đồng khác liên quan đến việc chia sẻ tài sản bảo đảm đối với Tài Sản Dự Án Núi Pháo và việc tạo lập, đăng ký các biện pháp bảo đảm được quy định trong Các Hợp Đồng Bảo Đảm; the Security Agreements, security agency agreement, and other agreements, contracts in relation to the security sharing in respect of the Nui Phao Project Assets and the creation and registration of the security interests contemplated under the Security Agreements;*
- (vii) *bản công bố thông tin nhằm phát hành Trái Phiếu; information memorandum for purpose of the issuance of the Bonds;*
- (viii) *các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu; và other agreements, contracts and documents relating to the Bonds; and*
- (ix) *các bản sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế của các tài liệu được nêu từ mục (i) đến mục (viii) của Điều này, the amendments, supplementations, terminations or replacements of the documents as prescribed in items (i) to (viii) of this Article,*

(Các hợp đồng, thỏa thuận quy định tại phần này được gọi chung là “Các Tài Liệu Giao Dịch”).

(The aforementioned agreements, contracts and documents shall be referred to collectively as the “Transaction Documents”).

Điều 4. Thông qua việc Công Ty (i) đăng ký Trái Phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) (“**Đăng Ký Trái Phiếu**”), (ii) thực hiện các công việc cần thiết để hỗ trợ các chủ sở hữu trái phiếu lưu ký tập trung Trái Phiếu tại VSDC (“**Lưu Ký Trái Phiếu**”) và (iii) đăng ký giao dịch tập trung Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“HNX”) (“**Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu**”) sau khi Trái Phiếu được phát hành phù hợp với Điều 1 của Nghị Quyết này và theo quy định của pháp luật và các quy

chế có liên quan.

Article 4. *To approve the implementation by the Company of (i) the registration of the Bond at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (“VSDC”) (the “Bond Registration”), (ii) the necessary works to assist the bondholders in carrying out centralised depository of the Bond at the VSDC (the “Bond Depository”) and (iii) the registration of trading of the Bonds on centralised trading system for corporate bonds issued in form of private placement at the Hanoi Stock Exchange (“HNX”) (the “Bond Trading Registration”) after the Bonds have been issued in accordance with Article 1 hereof and according to relevant laws and regulations.*

Điều 5. Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Công Ty, và cho phép những người này ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công Ty như được quy định tại Điều Lệ, được thay mặt và đại diện cho Công Ty:

Article 5. *To approve the authorization in favor of the Chairman of the Board of Directors or the General Director or the Deputy General Director or the Chief Financial Officer or the Acting Chief Financial Officer or Chief Accountant of the Company, and allow these persons to re-authorize other management personnel of the Company as provided in the Charter, to act for and on behalf of the Company to:*

(i) tổ chức triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành; và quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định pháp luật được áp dụng tại từng thời điểm (bao gồm nhưng không giới hạn các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, và/hoặc thay thế các quy định hiện hành về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ), điều kiện thị trường và lợi ích của Công Ty;

organize the implementation of the Issuance Plan; and decide the amendment of, supplementation to, or modification of, the Issuance Plan in accordance with applicable laws from time to time (including but not limited to amendments of, supplementations to, or replacements of the current regulations on private placement of corporate bonds), market conditions and interests of the Company;

(ii) quyết định loại, giá trị tài sản khác của Công Ty (nếu có) và/hoặc của (các) bên thứ ba (nếu áp dụng) khác làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Công Ty liên quan đến Trái Phiếu;

decide the type and value of other assets of the Company (if any) and/or those of third party(ies) (where applicable) which are to be used as collateral to secure the payment obligations of the Company relating to the Bonds;

(iii) quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch phù hợp với Phương Án Phát Hành;

decide specific terms and conditions of the Bonds and the Transaction Documents in accordance with the Issuance Plan;

- (iv) quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ gốc và lãi Trái Phiếu;
decide the matters relating to the usage of the proceeds from the issuance of the Bonds, the payment method and resources for payment of the principal and interest of the Bonds;
- (v) quyết định danh sách các nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
decide the list of investors of the Bonds;
- (vi) quyết định và tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc Đăng Ký Trái Phiếu, hỗ trợ chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu và việc Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu trong thời hạn theo quy định của pháp luật và Nghị Quyết này; hủy Đăng Ký Trái Phiếu và/hoặc Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu đối với một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu (nếu áp dụng), và hỗ trợ thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
decide and organize the implementation of the task related to the Bond Registration, the assistance to the bondholders in carrying out the Bond Depository and the Bond Trading Registration within the timeline as provided under the law and this Resolution; cancel the Bond Registration and/or the Bond Trading Registration with respect to a part or the entire of the Bonds (where applicable), and assisting in implementation of the Bond Depository, including without limitation of the followings:
- (A) quyết định triển khai thực hiện việc Đăng Ký Trái Phiếu, hỗ trợ chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu, và thực hiện việc Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu và quyết định các điều khoản cụ thể cho các nội dung này phù hợp với quy định của pháp luật;
decide the implementation of the Bond Registration, the assistance to the bondholders in carrying out the Bond Depository, and the implementation of the Bond Trading Registration and decide specific terms for such registrations in accordance with the applicable laws;
- (B) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Trái Phiếu, Lưu Ký Trái Phiếu (nếu có yêu cầu) và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan;
decide and conduct the execution of application dossiers and documents to be submitted to the competent State authorities for the Bond Registration, the Bond Depository (if required) and the Bond Trading Registration in accordance with the relevant laws and regulations;
- (C) làm việc và giải trình với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng Ký Trái Phiếu, Lưu Ký Trái Phiếu và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu và các vấn đề khác có liên quan; và

liaise with the relevant State authorities and related regulatory bodies and provide them with explanation on the application dossiers for the Bond Registration, the Bond Depository and the Bond Trading Registration and other related matters;

- (D) quyết định và tổ chức việc thực hiện bất kỳ công việc khác mà những người được ủy quyền tại Điều 5 của Nghị Quyết này thấy cần thiết nhằm hoàn thành việc Đăng Ký Trái Phiếu, hỗ trợ chủ sở hữu Trái Phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu; *decide and organize the implementation of any other tasks that the authorized persons under Article 5 of this Resolution deem necessary to complete the Bond Registration, the assistance to the Bond Holder in the Bond Depository and the Bond Trading Registration;*
- (vii) quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái Phiếu được quy định trong Các Tài Liệu Giao Dịch; và *decide the early redemption of the Bonds in accordance with the plan of Bonds redemption as provided under the Transaction Documents; and*
- (viii) quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều Lệ của Công Ty, Các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị Quyết này để hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu; công bố thông tin liên quan trước và sau khi phát hành Trái Phiếu; thực hiện việc Đăng Ký Trái Phiếu và Đăng Ký Giao Dịch Trái Phiếu; hỗ trợ chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Lưu Ký Trái Phiếu; mua lại Trái Phiếu trước hạn; và bất kỳ nội dung công việc khác phát sinh trong quá trình vận hành và các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu. *decide and implement all other necessary tasks in accordance with the laws, the Charter of the Company, the Transaction Documents, and this Resolution to complete the issuance of the Bonds; carry out any pre-issuance and post-issuance disclosures related to the Bond; implement the Bond Registration and the Bond Trading Registration; assist the bondholders in carrying out the Bond Depository; implement the early redemption of the Bonds; and any works arising in the course of operation and other works related to the Bonds.*

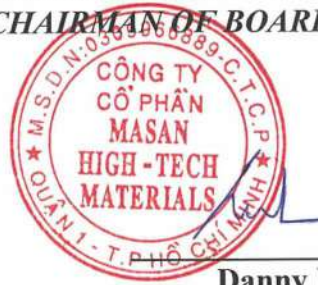
Điều 6. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Giám Đốc Tài Chính, Quyền Giám Đốc Tài Chính, Kế Toán Trưởng và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Article 6. *The members of the Board of Directors, the General Director, the Deputy General Director, the Chief Financial Officer, the Acting Chief Financial Officer, the Chief Accountant and relevant departments of the Company shall be responsible for implementing this Resolution.*

Điều 7. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại trang đầu của Nghị Quyết.

Article 7. *This Resolution shall be effective as from the date first above written.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF BOARD OF DIRECTORS *lv*



Danny Le

PHỤ LỤC 1

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS (đính kèm theo Nghị Quyết số 589/2023/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản Trị Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials)

Phương án phát hành trái phiếu này ("**Phương Án Phát Hành**") là cơ sở cho việc của Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials ("**Tổ Chức Phát Hành**") phát hành các trái phiếu bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản kể từ Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm (như được định nghĩa tại Mục IV.16 dưới đây), được bảo lãnh thanh toán bởi bên thứ ba và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Tổ Chức Phát Hành với tổng mệnh giá tối đa **500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng)** ("**Trái Phiếu**"), theo hình thức chào bán riêng lẻ theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, được sửa đổi, bổ sung bởi (i) Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và (ii) Nghị định số 08/2023/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 5 tháng 3 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được gọi chung là "**Nghị Định 153**"). Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu theo quy định tại Nghị Định 153. Các điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông Tin Chung Về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Tiếng Việt : Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials
- Tên Tiếng Anh : Masan High-Tech Materials Corporation
- Trụ Sở Giao Dịch : Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần
- Thành Lập : Theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0309966889 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2010, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm

- Người Đại Diện Theo Pháp Luật : (1) Ông Danny Le - Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị
(2) Ông Craig Richard Bradshaw - Tổng Giám Đốc
- Vốn Điều Lệ : 10.991.554.200.000 VND
(theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Đăng Ký sửa đổi lần 19, do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/02/2022)
- Ngành Nghề Kinh Doanh : (1) Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu thị trường) (CPC 864, trừ CPC 86402); và
(2) Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý) (CPC 865).
- Tài Khoản Nhận Tiền Mua Trái Phiếu : - Chủ tài khoản: Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials
- Số tài khoản: 301670206
- Ngân hàng mở tài khoản: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

2. Tình Hình Tài Chính Và Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Của Tổ Chức Phát Hành

2.1. Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Cơ Bản Trong 3 Năm Liên Kề Trước Năm Phát Hành Và Dự Kiến Thay Đổi Sau Khi Phát Hành Trái Phiếu:

STT	Chỉ tiêu tài chính (đơn vị tính)	2020	2021	2022	Số liệu dự kiến sau phát hành ¹
1	Vốn chủ sở hữu, trong đó (tỷ VND)	14.080	14.341	15.247	14.781
	Vốn góp	10.992	10.992	10.992	10.992
	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	- 189	- 366	- 419	- 384
	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	- 359	- 170	676	671
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.767	2.962	3.031	2.521
	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	67	121	166	180
2	Nợ phải trả (tỷ VND)	26.029	25.010	26.274	26.608
2.1	Nợ ngắn hạn	7.508	7.877	17.154	15.879
	Phải trả người bán ngắn hạn	953	1.509	1.574	1.520

¹ Đây là các số liệu tạm ước tính tại thời điểm lập Phương Án Phát Hành này và số liệu có thể thay đổi dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh thực tế của Tổ Chức Phát Hành và các công ty con. Các số liệu được tính dựa trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công Ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2023 và giả định Tổ Chức Phát Hành chào bán thành công toàn bộ khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành và đã sử dụng toàn bộ tiền thu được từ Trái Phiếu để thanh toán gốc trái phiếu đáo hạn như mô tả tại mục đích phát hành Trái Phiếu.

	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	956	35	490	505
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	163	167	160	127
	Phải trả người lao động	16	5	15	4
	Chi phí phải trả ngắn hạn khác	945	1.001	819	904
	Phải trả ngắn hạn khác	307	342	981	244
	Vay và trái phiếu phát hành ngắn hạn	4.163	4.800	13.105	12.566
	Dự phòng phải trả ngắn hạn	7	19	10	9
2.2	Vay và nợ dài hạn	18.521	17.133	9.120	10.729
	Phải trả dài hạn khác	1	-	-	-
	Vay và trái phiếu phát hành dài hạn	9.220	9.238	2.979	4.585
	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	1.843	1.544	1.518	1.497
	Dự phòng phải trả dài hạn	7.457	6.351	4.623	4.646
3	Tổng tài sản (tỷ VND)	40.109	39.351	41.521	41.390
	Tài sản ngắn hạn	9.756	10.577	12.228	12.040
	Hàng tồn kho	4.880	5.930	6.858	6.811
4	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)				
	Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,65	0,64	0,63	0,64
	Hệ số nợ phải trả ² / vốn chủ sở hữu	0,95	0,98	1,05	1,16
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,30	1,34	0,71	0,75
	Hệ số thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	0,65	0,59	0,31	0,33
	Dư nợ Trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	0,73	0,71	0,67	0,7
5	Lợi nhuận (tỷ VND)				
	Lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	- 96	157	- 23	- 554
	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)	52	261	105	- 487
6	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)				
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế TNDN/Tổng tài sản	0,13%	0,66%	0,25%	- 1,18%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế TNDN/Vốn chủ sở hữu	0,37%	1,82%	0,69%	- 3,29%

² Nợ phải trả được tính bằng các khoản nợ vay và trái phiếu phát hành được nêu tại các báo cáo tài chính của Công Ty.

7	Chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Không áp dụng
---	---	---------------

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2021 và 2022 của Tổ Chức Phát Hành)
 (**) các chỉ tiêu được ngoại suy cho cả năm)

2.2. Tình Hình Thanh Toán Lãi, Gốc Trái Phiếu Đã Phát Hành Và Các Khoản Nợ Đến Hạn (Không Bao Gồm Nợ Trái Phiếu) Trong 03 Năm Liên Tiếp Trước Đợt Chào Bán Trái Phiếu)

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi của các trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn khác trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu như được thể hiện trong Văn Bản Cam Kết của Tổ Chức Phát Hành và các Báo cáo tài chính kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành.

2.3. Ý Kiến Kiểm Toán Đối Với Báo Cáo Tài Chính Năm 2022 Của Tổ Chức Phát Hành

- Công ty kiểm toán: Công Ty TNHH KPMG Việt Nam
- Ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.*
- Ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.*

2.4 Báo Cáo Về Tình Hình Phát Hành Và Sử Dụng Vốn Đối Với Các Trái Phiếu Còn Dư Nợ:

- Đối với các trái phiếu đã phát hành trước thời điểm công bố thông tin định kỳ (ngày 30/06/2023):
 - Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành và tình hình thanh toán gốc, lãi của các trái phiếu đã phát hành và còn dư nợ: Tổ Chức Phát Hành đã báo cáo và công bố thông tin đầy đủ tại các kỳ công bố thông tin định kỳ theo quy định của pháp luật.
 - Tình hình sử dụng vốn trái phiếu: tiền thu được từ phát hành trái phiếu được Tổ Chức Phát Hành sử dụng đúng mục đích đã công bố trong bản công bố thông tin

phát hành trước mỗi đợt phát hành. Tiến độ sử dụng vốn của mỗi trái phiếu đã phát hành đã được Tổ Chức Phát Hành báo cáo và công bố thông tin đầy đủ tại các kỳ công bố thông tin định kỳ theo quy định của pháp luật.

- Đối với các trái phiếu phát hành sau thời điểm công bố thông tin định kỳ gần nhất (ngày 30/06/2023):
 - Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành: 0 VND.
 - Lãi trái phiếu đã thanh toán: 0 VND.
 - Gốc trái phiếu đã thanh toán: 0 VND.
 - Dư nợ trái phiếu còn lại: 0 VND.
- Kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu còn dư nợ: lãi, gốc trái phiếu này sẽ được thanh toán đúng hạn theo quy định tại các điều khoản và điều kiện và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.
- Các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu: không có.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC

1. Mục Đích Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu cho mục đích cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành. Cụ thể:

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu dự kiến sẽ được Tổ Chức Phát Hành dùng để thanh toán một phần khoản gốc của trái phiếu MSR112023 (mã trái phiếu niêm yết MSR11808) với tổng mệnh giá là 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ Đồng) do Tổ Chức Phát Hành phát hành ngày 20 tháng 11 năm 2018 theo bản công bố thông tin ngày 15 tháng 11 năm 2018 và đáo hạn vào ngày 20 tháng 11 năm 2023.
- Tổng số tiền dự kiến sử dụng: 500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng).
- Thời gian sử dụng vốn dự kiến: trong Quý IV năm 2023.

2. Kế Hoạch Sử Dụng Số Tiền Thu Được

Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với (các) mục đích phát hành nêu trên.

Theo thẩm quyền được giao bởi Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”), Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Giám Đốc Tài Chính, Quyền Giám Đốc Tài Chính, Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành có quyền quyết định mức phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu cho các mục đích và phương án nêu trên trên cơ sở linh hoạt và phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành.

III. CÁC TÀI LIỆU CHỨNG MINH VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ NGHỊ ĐỊNH 153

1. Căn Cứ Pháp Lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“**Luật Chứng Khoán**”);
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 5 tháng 3 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được gọi chung là “**Nghị Định 153**”);
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị Định 153, cùng các văn bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; và
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

2. Việc Đáp Ứng Điều Kiện Chào Bán Trái Phiếu Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các điều kiện chào bán trái phiếu áp dụng đối với đợt chào bán Trái Phiếu được quy định tại Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng khoán và Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153, cụ thể như sau:

Điều kiện	Quy định có liên quan	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của Tổ Chức Phát Hành và tài liệu chứng minh
a) Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật	Điểm a Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153	Đáp ứng. Tổ Chức Phát Hành là một công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.

Điều kiện	Quy định có liên quan	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của Tổ Chức Phát Hành và tài liệu chứng minh
Việt Nam		Căn cứ: Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0309966889 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu cho Tổ Chức Phát Hành ngày 27 tháng 04 năm 2010, điều chỉnh lần thứ 19 ngày 11 tháng 02 năm 2022, và Điều lệ ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tổ Chức Phát Hành (“ Điều Lệ ”).
b) Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu	<p>Điểm d Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm b Khoản 1 Điều 9 và Điểm c Khoản 1 Điều 13 của Nghị Định 153</p>	<p>Đáp ứng.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của các trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn khác trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu.</p> <p>Căn cứ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021; - Báo cáo tài chính kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022; và - Văn Bản Cam Kết.
c) Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	<p>Điểm e Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm c Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153</p>	<p>Không áp dụng.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành không kinh doanh trong các ngành nghề mà pháp luật chuyên ngành có yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động, vì vậy, điều kiện này không áp dụng cho Tổ Chức Phát Hành.</p>
d) Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt và chấp thuận bởi cấp có thẩm quyền	Điểm a Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán	<p>Đáp ứng.</p> <p>Phương Án Phát Hành đã được HĐQT của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt</p>

Điều kiện	Quy định có liên quan	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của Tổ Chức Phát Hành và tài liệu chứng minh
	<p>Điểm d Khoản 1 Điều 9, và Điểm b Khoản 2 Điều 13 của Nghị Định 153</p> <p>Điểm d Khoản 2 Điều 18 của Điều Lệ</p>	theo Nghị Quyết này.
<p>e) Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định của Nghị Định 153</p>	<p>Điểm đ Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm đ Khoản 1 Điều 9, và Khoản 6 Điều 4 của Nghị Định 153</p>	<p>Đáp ứng.</p> <p>Căn cứ: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH KPMG.</p> <p>Công Ty TNHH KPMG là một tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật Kiểm Toán Độc Lập.</p>
<p>f) Đối tượng tham gia đợt chào bán tuân thủ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị Định 153</p>	<p>Điểm b Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán</p> <p>Điểm e Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153</p>	<p>Đáp ứng.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán. Nội dung yêu cầu về tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được quy định cụ thể và công bố rõ ràng trong Bản Công Bố Thông Tin. Ngoài ra, các hợp đồng, thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, và Đại Lý Lưu Ký liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu, đăng ký, quản lý chuyển nhượng và lưu ký Trái Phiếu sẽ quy định các nội dung cần thiết để đảm bảo tuân thủ yêu cầu này.</p>

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU

1. Tên Trái Phiếu: Trái Phiếu MSRB2328003
2. Loại Trái Phiếu: trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản kể từ Ngày Hoàn Thành Bảo Đám (như được định nghĩa tại Mục IV.16 dưới đây), được bảo lãnh thanh toán bởi bên thứ ba và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Tổ Chức Phát Hành.
3. Khối Lượng Phát Hành: Tổ Chức Phát Hành dự kiến chào bán 5.000 (năm nghìn) Trái Phiếu tương đương với tổng mệnh giá các Trái Phiếu là 500.000.000.000 VND (năm trăm tỷ Đồng).
4. Kỳ Hạn Trái Phiếu: tối đa 60 (sáu mươi) tháng và, trong phạm vi pháp luật cho phép, có thể được gia hạn theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và các chủ sở hữu trái phiếu.
5. Lãi Suất: Trái Phiếu được hưởng lãi với mức lãi suất như sau:
 - (a) Đối với 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành: lãi suất cố định 10,8%/năm (mười phẩy tám phần trăm một năm); và
 - (b) Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo, lãi Suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó cộng với 5,1%/năm (năm phẩy một phần trăm một năm).

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 6 (sáu) tháng liên tục từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn (hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn dù là tự nguyện hay bắt buộc). Trong trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng sẽ được tính từ (và bao gồm cả) ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Mua Lại Trước Hạn có liên quan.

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi có kỳ hạn hoặc tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) bằng Đồng Việt Nam do Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Á Châu, Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Ngân Hàng TMCP Quân Đội công bố vào hoặc vào khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Xác Định Lãi Suất (như được định nghĩa dưới đây) của Kỳ Tính Lãi đó. Để làm rõ, trong trường hợp Đại Lý Lưu Ký không xác định được hay không có cơ sở để xác định một hay nhiều mức lãi suất tiền gửi nêu trên, Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được xác định theo các quy định có liên quan tại Hợp Đồng Dịch Vụ Lưu Ký.

“**Ngày Xác Định Lãi Suất**” có nghĩa là đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là Ngày Làm Việc thứ 11 (mười một) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó.

Nếu Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật áp dụng đối với loại chứng khoán tương tự Trái Phiếu có quy định mức tối đa đối với lãi suất mà mức tối đa đó thấp hơn Lãi Suất quy định tại Điều Kiện 7.1 trên đây thì mức lãi suất tối đa đó sẽ được áp dụng.

6. Mệnh Giá Trái Phiếu: 100.000.000 VND (một trăm triệu Đồng)/Trái Phiếu.

7. Giá Phát Hành: 100% mệnh giá.
8. Số Lượng Trái Phiếu Phát Hành: tối đa 5.000 (năm nghìn) Trái Phiếu.
9. Số Đợt Chào Bán: tất cả Trái Phiếu dự kiến sẽ được chào bán trong 01 (một) đợt.
10. Loại Tiền Tệ Phát Hành: Đồng Việt Nam (VND).
11. Ngày Phát Hành: dự kiến trong Quý IV năm 2023. Ngày Phát Hành cụ thể của Trái Phiếu sẽ do Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
12. Địa Điểm Tổ Chức Các Đợt Phát Hành Trái Phiếu: Trụ sở chính của Tổ Chức Phát Hành.
13. Ngày Đáo Hạn: Ngày kết thúc Kỳ Hạn Trái Phiếu.
14. Phương Thức Thanh Toán Gốc Và Lãi:
 - (a) Khoản nợ gốc của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào (i) Ngày Đáo Hạn, hoặc (ii) Ngày Mua Lại Trước Hạn, hoặc (iii) ngày mà các Trái Phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác; và
 - (b) Lãi của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán (i) mỗi 6 (sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành, hoặc (ii) vào ngày thanh toán khoản nợ gốc như quy định tại đoạn (a) nêu trên.
15. Hình Thức Trái Phiếu: bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử, có cấp giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật, Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (“**VSDC**”), Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“**HNX**”) và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu hoặc theo các trường hợp khác được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc Các Tài Liệu Giao Dịch.
16. Biện Pháp Bảo Đảm: Nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành được bảo đảm bởi các biện pháp bảo đảm sau:
 - (a) Tại Ngày Phát Hành, Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Masan (“**MSN**”) cam kết bảo lãnh thanh toán không hủy ngang cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu; và
 - (b) Không muộn hơn ngày 31 tháng 3 năm 2024 (hoặc một thời hạn khác được chấp thuận bởi Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu) (“**Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm**”), Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo (“**NPM**”) sử dụng toàn bộ hoặc một phần tài sản của Dự Án Núi Pháo (“**Tài Sản Dự Án Núi Pháo**”) để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, và Tài Sản Dự Án Núi Pháo cũng được sử dụng như là tài sản bảo đảm để cùng bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán theo các khoản vay và/hoặc các trái phiếu khác của NPM, Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các bên liên quan khác của NPM (dù là hiện hữu hay có thể phát sinh trong tương lai) với điều kiện là việc chia sẻ tài

sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo đáp ứng các điều kiện và yêu cầu đối với NPM để thực hiện chia sẻ tài sản bảo đảm như được quy định tại Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm số 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa Công Ty và Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (“**Techcombank**”) (với tư cách là tổ chức quản lý tài sản bảo đảm), như được sửa đổi bởi Thỏa Thuận Sửa Đổi Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm Và Tham Gia Của Tổ Chức Phát Hành Mới số 01/2020/HDQLTSBD/TTSD/NPM-TCB ngày 31 tháng 12 năm 2020 giữa NPM, Techcombank và Công Ty, và các thỏa thuận khác liên quan đến việc nhận và quản lý tài sản bảo đảm là Tài Sản Dự Án Núi Pháo mà NPM là một bên (được gọi chung là “**Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm**”); và/hoặc

(c) Các biện pháp bảo đảm khác (nếu có).

Cho mục đích của điều khoản này, “**Dự Án Núi Pháo**” có nghĩa là dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo tại Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 17121000026 ngày 21 tháng 7 năm 2010 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thái Nguyên cấp (và các bản sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm).

17. Thông Tin Về Tài Sản Bảo Đảm Tại Ngày Thông Qua Phương Án Phát Hành:

- (a) **Loại tài sản bảo đảm:** một phần Tài Sản Dự Án Núi Pháo, bao gồm (x) bất động sản hình thành trên, gắn liền với, hoặc liên quan đến, các khu đất của Dự Án Núi Pháo và quyền sử dụng đất đối với các khu đất đó và (y) toàn bộ động sản và quyền tài sản thuộc Dự Án Núi Pháo của NPM.
- (b) **Giá trị định giá của tài sản bảo đảm:** Tổng giá trị định giá của Tài Sản Dự Án Núi Pháo tại ngày định giá 06/3/2023 theo chứng thư thẩm định giá của Công ty Cổ Phần Thẩm Định Giá Và Tư Vấn Quốc Tế (Valuco) là: 762.900.000USD, tương đương 18.015.883.500.000 VND được xác định theo thông báo của tổ chức quản lý tài sản bảo đảm cho Tài Sản Dự Án Núi Pháo (giá trị tài sản bảo đảm có thể được thay đổi tại từng thời điểm định giá).

Tỷ lệ chia sẻ dự kiến Tài Sản Dự Án Núi Pháo cho Trái Phiếu là 5,85% (tỷ lệ chia sẻ này có thể được thay đổi tại từng thời điểm). Trong trường hợp xác định lại/định giá lại giá trị Tài Sản Dự Án Núi Pháo, Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành theo đây được ủy quyền để thực hiện và quyết định các vấn đề liên quan đến việc xác định/định giá Tài Sản Dự Án Núi Pháo phù hợp với quy định của các văn kiện Trái Phiếu.

- (c) **Tình trạng pháp lý tài sản bảo đảm:** Tài Sản Dự Án Núi Pháo hiện đang được sử dụng làm tài sản bảo đảm để cùng bảo đảm cho các nghĩa vụ khác của NPM và Tổ Chức Phát Hành. Cụ thể, Tài Sản Dự Án Núi Pháo dùng làm tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu cũng được thế chấp cho các nghĩa vụ được bảo đảm của NPM và Tổ Chức Phát Hành theo các hợp đồng bảo đảm như được liệt kê dưới đây (“**Các Hợp Đồng Bảo Đảm**”):

- (i) Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2020/HDTC/BDS/NPM-TCB ngày 29 tháng 12 năm 2020 được ký giữa NPM với tư cách là bên bảo đảm và

Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp toàn bộ hoặc một phần bất động sản hình thành trên (dù hình thành hiện tại hay tương lai), gắn liền với các khu đất thuộc Dự Án Núi Pháo hoặc các công trình thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác;

- (ii) Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2020/HDTC/QSDD/NPM-TCB ngày 28 tháng 12 năm 2020 được ký giữa NPM với tư cách là bên bảo đảm và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp các quyền sử dụng đất của các khu đất thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác;
- (iii) Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01/2021/HDTC/TSGLVD/NPM-MHT-TCB ngày 27 tháng 9 năm 2021 được ký giữa NPM với tư cách là bên bảo đảm, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp các tài sản gắn liền với đất trên các khu đất thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác;
- (iv) Hợp đồng thế chấp động sản và quyền tài sản số 01/2020/HDTC/ĐS&QTS/NPM-TCB ngày 28 tháng 12 năm 2020 được ký giữa NPM và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung được ký giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, theo đó NPM thế chấp một phần hoặc toàn bộ động sản và quyền tài sản thuộc Dự Án Núi Pháo để bảo đảm cho nghĩa vụ bảo đảm của Trái Phiếu và các nghĩa vụ được bảo đảm khác; và
- (v) Bất kỳ hợp đồng, thỏa thuận, xác nhận hoặc tài liệu nào khác được Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý là một “Hợp Đồng Bảo Đảm”, nếu có, tại từng thời điểm.

Tài Sản Dự Án Núi Pháo được quản lý theo Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm số 01/2020/HDQLTSBD/NPM-TCB ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa NPM (với tư cách là bên bảo đảm) và Techcombank (với tư cách là tổ chức quản lý tài sản bảo đảm), như được sửa đổi bởi các thỏa thuận sửa đổi hợp đồng quản lý tài sản bảo đảm được ký kết giữa NPM, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản và và các sửa đổi, bổ sung tương ứng của đoạn vào từng thời điểm mà NPM và Tổ Chức Phát Hành là các bên tham gia (“**Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm**”).

- (d) **Đăng ký biện pháp bảo đảm:** Các biện pháp bảo đảm được tạo lập đối với Tài Sản Dự Án Núi Pháo theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm đã được đăng ký giao dịch bảo đảm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo các tài liệu sau:

- (i) Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất, Tài Sản Gắn Liên Với Đất ngày 28 tháng 12 năm 2020 (quyển số 01 số thứ tự 304) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai - Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Thái Nguyên (“**Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai**”) liên quan đến việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất của NPM theo Hợp Đồng Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất, và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc *15 giờ 00 phút* ngày 28 tháng 12 năm 2020, và Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thay Đổi, Sửa Chữa Sai Sót ngày 17 tháng 10 năm 2022 (quyển số 01 số thứ tự 442) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 17 tháng 10 năm 2022, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
- (ii) Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất, Tài Sản Gắn Liên Với Đất ngày 27 tháng 9 năm 2021 (quyển số 01 số thứ tự 301) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai liên quan đến việc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất của NPM theo Hợp Đồng Thế Chấp Tài Sản Gắn Liên Với Đất, và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc *10 giờ 00 phút* ngày 28 tháng 9 năm 2021, và Phiếu Yêu Cầu Đăng Ký Thay Đổi, Sửa Chữa Sai Sót ngày 17 tháng 10 năm 2022 (quyển số 01 số thứ tự 441) do NPM nộp cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai và được chứng nhận bởi Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 17 tháng 10 năm 2022 như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm; và
- (iii) Văn Bản Xác Nhận Đăng Ký Giao Dịch Bảo Đảm truy xuất từ website của Cục Đăng Ký Quốc Gia Giao Dịch Bảo Đảm thuộc Bộ Tư Pháp ghi nhận việc đăng ký thế chấp động sản và quyền tài sản liên quan đến Dự Án Núi Pháo của NPM theo số đơn đăng ký 1398438764 tại thời điểm *16 giờ 03 phút* ngày 30 tháng 12 năm 2020, Đăng ký thay đổi theo số đơn đăng ký 2053082223 tại thời điểm *09 giờ 01 phút* ngày 20 tháng 10 năm 2022 và Đăng ký thay đổi theo số đơn đăng ký 2053103588 tại thời điểm *17 giờ 07 phút* ngày 20 tháng 10 năm 2022, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.
- (e) **Thứ tự thanh toán khi xử lý tài sản bảo đảm:** Kể từ Ngày Hoàn Thành Bảo Đảm, thứ tự thanh toán của chủ sở hữu trái phiếu khi xử lý Tài Sản Bảo Đảm Dự Án Núi Pháo để thanh toán nợ có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang bằng với các nghĩa vụ nợ khác của NPM và Tổ Chức Phát Hành được bảo đảm bằng Tài Sản Dự Án Núi Pháo theo quy định của Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và Các Hợp Đồng Bảo Đảm có liên quan.
18. Giao Dịch Trái Phiếu: Trái Phiếu sẽ chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Trái Phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC và được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX theo phương thức phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và các quy chế của VSDC và HNX. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC và được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX, việc quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các điều khoản và điều kiện

của đại lý Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyển Nhượng giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký và theo quy định pháp luật. Sau khi Trái Phiếu đã được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX, việc chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSDC và HNX.

19. Đối Tượng Tham Gia Đợt Chào Bán: nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
20. Số Lượng Nhà Đầu Tư: sẽ được xác định theo quyết định của Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành.
21. Sử Dụng Trái Phiếu: Phụ thuộc vào hạn chế giao dịch theo quy định tại Mục 18 trên đây, chủ sở hữu trái phiếu được tự do bán, chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác và được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm và tham gia các quan hệ dân sự/thương mại khác.
22. Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn:

(a) Mua lại theo quyền chọn mua của Tổ Chức Phát Hành:

- (i) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và khi Trái Phiếu đang được đăng ký và lưu ký tại Đại Lý Đăng Ký và Đại Lý Lưu Ký, Tổ Chức Phát Hành được quyền chào mua, trong một hoặc nhiều lần, đối với một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu đang lưu hành theo thủ tục được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (ii) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại VSDC và giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX, việc mua lại Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định tại đoạn (i) nêu trên (trong phạm vi quy định tại đoạn (i) không trái với quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan, quy chế của VSDC và HNX), và các quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan và quy chế của VSDC và HNX có hiệu lực tại thời điểm đó.

(b) Mua lại theo quyền chọn bán của chủ sở hữu trái phiếu:

Bất kỳ chủ sở hữu trái phiếu nào cũng có quyền thực hiện Quyền Bán Lại Trái Phiếu theo các điều kiện và cách thức thực hiện như nêu tại Các Điều Khoản Trái Phiếu. Để tránh nhầm lẫn, Quyền Bán Lại Trái Phiếu sẽ chỉ được thực hiện vào Ngày Thực Hiện Quyền Bán Lại.

Nhằm mục đích của Mục 22(b) này:

“**Quyền Bán Lại Trái Phiếu**” có nghĩa là quyền của các chủ sở hữu trái phiếu (A) bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành hoặc (B) chuyển nhượng Trái Phiếu cho Bên Nhận Chuyển Nhượng (như được định nghĩa bên dưới) tại Ngày Thực Hiện Quyền Bán Lại (như được định nghĩa bên dưới) theo phương thức do Tổ Chức Phát Hành lựa chọn.

“**Ngày Thực Hiện Quyền Bán Lại**” có nghĩa là (x) ngày tròn 42 tháng kể từ Ngày Phát Hành hoặc (y) một thời hạn khác theo thống nhất giữa Tổ Chức Phát Hành và các chủ sở hữu trái phiếu theo một nghị quyết đa số tuyệt đối của các chủ sở hữu trái phiếu (như được xác định tại Mục 24 bên dưới).

“**Bên Nhận Chuyển Nhượng**” có nghĩa là Tổ Chức Phát Hành và/hoặc một hoặc nhiều bên thứ ba do Tổ Chức Phát Hành chỉ định để thực hiện việc mua hoặc nhận chuyển nhượng Trái Phiếu khi chủ sở hữu trái phiếu thực hiện Quyền Bán Lại Trái Phiếu.

(c) Mua lại bắt buộc theo yêu cầu của chủ sở hữu trái phiếu:

Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại Trái Phiếu theo yêu cầu của chủ sở hữu trái phiếu khi có sự kiện vi phạm theo quy định tại Các Điều kiện Trái Phiếu hoặc quy định của pháp luật có liên quan.

(d) Mua lại bắt buộc khi không bổ sung tài sản bảo đảm:

Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không tự mình hoặc yêu cầu một hoặc một số tổ chức/cá nhân khác bổ sung tài sản bảo đảm hoặc tạo lập các biện pháp bảo đảm bổ sung hoặc thực hiện các biện pháp khắc phục khác có liên quan theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, và Các Hợp Đồng Bảo Đảm để đảm bảo tổng giá trị bảo đảm không thấp hơn giá trị bảo đảm tối thiểu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại từ tất cả các chủ sở hữu trái phiếu, và khi đó tất cả các chủ sở hữu trái phiếu có nghĩa vụ bán lại cho Tổ Chức Phát Hành, một số Trái Phiếu nhất định theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu các Trái Phiếu của các chủ sở hữu trái phiếu tại thời điểm khóa sổ có liên quan sao cho tổng giá trị bảo đảm duy trì được xác định theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm ngay sau khi mua lại số lượng Trái Phiếu đó không thấp hơn giá trị bảo đảm tối thiểu tại thời điểm đó.

(e) Các trường hợp mua lại khác được quy định cụ thể tại các văn kiện Trái Phiếu.

23. Phương Thức Phát Hành: Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ thông qua phương thức bảo lãnh phát hành trên cơ sở nỗ lực tối đa theo quy định của Nghị Định 153.

24. Quyết Định Của Chủ Sở Hữu Trái Phiếu:

Chủ sở hữu trái phiếu thông qua các quyết định/nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại hội nghị chủ sở hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức khác.

Quyết định/nghị quyết của chủ sở hữu trái phiếu về một số vấn đề được liệt kê dưới đây (ngoại trừ các vấn đề khác sẽ theo quy định cụ thể tại các văn kiện trái phiếu) được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số chủ sở hữu trái phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm ít nhất 70% (bảy mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm thông qua Quyết định/nghị quyết (dù được biểu quyết tại hội

ngợi người sở hữu Trái Phiếu hay biểu quyết bằng cách lấy ý kiến người sở hữu Trái Phiếu), bao gồm các vấn đề sau:

- (i) Thay đổi kỳ hạn Trái Phiếu, khối lượng phát hành, đồng tiền phát hành, đồng tiền thanh toán, phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu, mệnh giá Trái Phiếu, hình thức Trái Phiếu, lãi suất Trái Phiếu, loại hình Trái Phiếu; thay đổi Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu;
 - (ii) Phê duyệt biện pháp khắc phục trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành (A) vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền; hoặc (B) vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu, theo quy định cụ thể tại Các Điều Kiện Trái Phiếu; và
 - (iii) Thay đổi thời hạn thực hiện Quyền Bán Lại Trái Phiếu.
25. Đăng Ký Tại Đại Lý Đăng Ký Và Lưu Ký Tại Thành Viên Lưu Ký: Từ Ngày Phát Hành cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC và được đưa vào giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của HNX như nêu tại Mục 26 và Mục 27 dưới đây, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại Đại Lý Đăng Ký ban đầu và lưu ký tại Đại Lý Lưu Ký ban đầu phù hợp với các điều khoản và điều kiện tương ứng của Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyên Nhượng giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký ban đầu và Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Lưu Ký ban đầu.
26. Đăng Ký, Lưu Ký Tại VSDC: Sau khi được phát hành, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại VSDC theo quy định của pháp luật và các quy chế có liên quan của VSDC. Sau khi Trái Phiếu đã được đăng ký với VSDC, chủ sở hữu trái phiếu sẽ thực hiện lưu ký Trái Phiếu với VSDC thông qua thành viên lưu ký theo quy định của pháp luật và quy chế có liên quan của VSDC.
27. Giao Dịch Tập Trung Tại HNX: Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký trái phiếu của VSDC, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu tập trung trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại HNX theo quy định của pháp luật và quy chế có liên quan của HNX.
- Khối lượng Trái Phiếu, thời gian đăng ký, lưu ký tập trung, đăng ký giao dịch tập trung và các điều kiện cụ thể khác sẽ do Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
28. Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành Và Tư Vấn Giao Dịch Tập Trung: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
29. Đại Lý Đăng Ký ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
30. Đại Lý Lưu Ký ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
31. Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
32. Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm ban đầu (đối Tài Sản Dự Án Núi Pháo): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam.

33. Các Điều Kiện Khác: sẽ được quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu khác được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu và do Chủ Tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
34. Các Cam Kết:
- (a) Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin liên quan đến Trái Phiếu theo quy định pháp luật hiện hành;
 - (b) Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đúng hạn;
 - (c) Các cam kết khác như được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu; và
 - (d) Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định của các văn kiện Trái Phiếu và pháp luật được áp dụng.
35. Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Của Nhà Đầu Tư:
- (a) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các quyền lợi sau:
 - (i) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các văn kiện Trái Phiếu có liên quan;
 - (ii) Trừ trường hợp bị hạn chế giao dịch theo quy định tại Nghị Định 153 và/hoặc quy định của pháp luật có liên quan, nhà đầu tư mua Trái Phiếu được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành;
 - (iii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
 - (iv) Nhà Đầu Tư được quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn bắt buộc Trái Phiếu khi có sự kiện vi phạm theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và quy định có liên quan của pháp luật.
 - (v) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị Định 153; và
 - (vi) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu tại hội nghị chủ sở hữu Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

- (vii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp được yêu cầu bên chuyên nhượng Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153.
- (b) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:
- (i) Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
 - (ii) Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định 153 và quy định của pháp luật liên quan;
 - (iii) Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
 - (iv) Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại điểm (i), (ii) và (iii) trên đây và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này;
 - (v) Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định về giao dịch trái phiếu tương ứng; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức;
 - (vi) Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153 cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
 - (vii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan; và
 - (viii) Trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định của pháp luật sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc xử lý hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm.
36. Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành: Tổ Chức Phát Hành có các quyền lợi và trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và Các Tài Liệu Giao Dịch có liên quan.
37. Trách Nhiệm Và Nghĩa Vụ Của Các Tổ Chức, Cá Nhân Cung Cấp Dịch Vụ Liên Quan Đến Trái Phiếu: Các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ liên quan đến Trái Phiếu có trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định cụ thể theo các quy định pháp luật hiện hành và Các Tài Liệu Giao Dịch có liên quan.
38. Luật Điều Chính: Luật Việt Nam.

39. **Sửa Đổi, Bổ Sung:** Việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này sẽ theo quyết định của Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc hoặc Giám Đốc Tài Chính hoặc Quyền Giám Đốc Tài Chính hoặc Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Phát Hành.

V. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VỐN CHO VIỆC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

1. **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các chi phí sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu.
2. **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, nguồn thu từ hoạt động tài chính, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

VI. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU

1. **Thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành:** Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán cho các khoản nợ chuẩn bị đến hạn của Tổ Chức Phát Hành.
2. **Thanh toán gốc/lãi Trái Phiếu:**
 - Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 6 (sáu) tháng một lần kể từ ngày phát hành của Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư.
 - Gốc Trái Phiếu được thanh toán 1 (một) lần vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu hoặc ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu dù là tự nguyện hoặc mua lại bắt buộc. Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn.

